

NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

VIỆT NAM TRỞ THÀNH CƯỜNG QUỐC
ĐÔNG NAM Á VỀ NĂNG LƯỢNG SẠCH Tr.6

BÙNG NỔ ĐIỆN MẶT TRỜI,
LƯỚI ĐIỆN QUÁ TẢI Tr.10

CÔNG NGHIỆP XANH ĐÀI LOAN
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG Tr.18

EVNNPC TẠO MÔI TRƯỜNG
LÀM VIỆC AN TOÀN Tr.30

PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO
DƯỚI GÓC NHÌN VỀ CAM KẾT CẮT GIẢM
KHÍ NHÀ KÍNH CỦA VIỆT NAM TẠI COP21 Tr.58

PHỤ TÂY HỒ Tr.61

THỨC ĐẨY *tư nhân*
THAM GIA
VÀO NĂNG LƯỢNG SẠCH Tr.12

Số: **34**

THÁNG 7.2019



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện ≥ 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVNNPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVNNPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn ≥ 1 ; Khả năng thanh toán ngắn hạn ≥ 1 ; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $> 1,0\%$; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu ≤ 3 lần.
- x) Đầu tư Lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVNNPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

13

17

25

Số: 34
THÁNG 7.2019

Số trang

Kinh biểu

- 6 Việt Nam trở thành cường quốc Đông Nam Á về năng lượng sạch
- 8 Hướng đến mục tiêu năm 2025, cả nước có 100.000 hệ thống ĐMTMN
- 10 Bùng nổ điện mặt trời, lưới điện quá tải
- 12 Thúc đẩy tư nhân tham gia vào năng lượng sạch
- 16 Quảng Trị khởi công hàng loạt dự án năng lượng tái tạo
- 18 Công nghiệp xanh Đà Loan bảo vệ môi trường bền vững
- 20 ECOVE – công ty xử lý năng lượng từ chất thải hàng đầu thế giới
- 22 PV GAS ký hợp đồng triển khai chuỗi dự án khí điện LNG Thị Vải – Nhơn Trạch



24

6 tháng đầu năm PVN đạt 365 nghìn tỷ đồng

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH
Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch VCEA
Tạ Văn Hường

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống
Nhà báo Nguyễn Anh Dũng
TS. Phạm Gia Yên

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiên

**PHÓ CHỦ TỊCH
THƯỜNG TRỰC HIỆP HỘI
TỔNG BIÊN TẬP**

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 09, Hoa Sữa 07,
Khu đô thị Vinhomes Riverside,
Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Nguồn: Trọng Vinh

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền
thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty
CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



41



55



Số trang

- 26 12 dự án thua lỗ ngành Công Thương:
2 dự án đã hoạt động có lãi
- 30 EVNNPC tạo môi trường
làm việc an toàn
- 32 Đẩy nhanh tiến độ công trình
đường dây 500kV mạch 3
- 36 Năm 2019, trên 43% khách hàng của EVN
sẽ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt
- 40 Thúc đẩy việc tiết kiệm điện,
tiết kiệm năng lượng trên địa bàn TP. Hà Nội
- 42 CenGroup công bố dự án đầu tư pin
sử dụng năng lượng sạch Mopo
- 44 Bình Dương hướng đến xây dựng
thành phố thông minh nhất thế giới
- 46 "Xanh hóa" nhân lực
- 48 Trường học xanh: Cùng thể hệ 20X
tiết kiệm năng lượng và sống xanh

Du khách tới Việt Nam 71%
tham khảo thông tin trên internet

56

Phủ Tây Hồ



62



50

NĂM 2019
NÓNG NHẤT TRONG
LỊCH SỬ, XUẤT HIỆN
ĐÀO NHIỆT ĐÔ THỊ

Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Theo báo cáo của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (AO), tính đến hết ngày 30/6/2019 đã có 82 nhà máy điện mặt trời, với tổng công suất khoảng 4.464 MW đã được kiểm tra điều kiện và đóng điện thành công. Trong số đó, có 72 nhà máy điện mặt trời thuộc quyền điều khiển của cấp A0 với tổng công suất 4.189 MW; 10 nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của các cấp điều độ miền với tổng công suất 275 MW.

Như vậy, tính từ giữa tháng 4 tới nay, đã có tới 78 dự án điện mặt trời được hoàn thành với hơn 4.400 MW. Các dự án này đều chạy nước rút nhằm hưởng ưu đãi giá bán điện 9,35 Uscents/kWh theo Quyết định 11/2017 của Chính phủ.

Dự kiến, từ nay đến cuối năm 2019, A0 sẽ tiếp tục đóng điện đưa vào vận hành thêm 13 nhà máy điện mặt trời, với tổng công suất 630 MW, nâng tổng số nhà máy điện mặt trời trong toàn hệ thống lên 95 nhà máy. Hiện nay, các nhà đầu tư dự án điện mặt trời đang nóng lòng chờ đợi quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời có hiệu lực từ ngày 1/7/2019.

Ban biên tập Tạp chí Năng lượng Sạch Việt Nam hi vọng, quyết định mới sẽ tiếp tục có nhiều ưu đãi khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời. Từ đó góp phần thúc đẩy lĩnh vực năng lượng mặt trời nói riêng, năng lượng tái tạo nói chung phát triển.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

Việt Nam trở thành cường quốc Đông Nam Á về năng lượng sạch

Hàng loạt dự án nhà máy điện mặt trời được đóng điện thành công trong thời gian qua đã đưa nước ta trở thành cường quốc năng lượng sạch hàng đầu ở Đông Nam Á.

ĐỨC DŨNG

Số liệu của công ty nghiên cứu thị trường Rystad Energy (Na Uy) cho thấy, năm vừa qua, sản lượng điện mặt trời của Australia tăng trưởng 4 lần từ 600 MW lên 2,7 GW trong khi Việt Nam tăng tới 400 lần, từ 10 MW lên 4 GW. Hiện Việt Nam đã vượt mặt Australia về tốc độ phát triển điện mặt trời.

Hơn 60% sản lượng điện mặt trời của Việt Nam thuộc những dự án mới hòa vào lưới điện

quốc gia trong tháng 6/2019 khi các nhà đầu tư cố gắng hoàn thành trước ngày 30/6 để được nhận ưu đãi thuế. Hãng Rystad đặc biệt nhấn mạnh thời gian hoàn thành dự án điện mặt trời bình quân tại Việt Nam là 275 ngày, một tốc độ được đánh giá là cực kỳ nhanh.

Số liệu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho thấy, tính đến hết ngày 30/6/2019, 82 nhà máy điện mặt trời với tổng công suất khoảng 4.464 MW đã được Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (AO) kiểm tra điều kiện và đóng điện thành công. Các dự án này được hưởng mức giá mua điện tương đương 9,35 Uscent/kWh, trong thời gian 20 năm theo Quyết định 11/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trong số đó, có 72 nhà máy điện mặt trời thuộc quyền điều khiển của cấp Điều độ Quốc gia với tổng công suất 4.189 MW; 10 nhà máy điện thuộc quyền điều khiển của các cấp điều độ miền với tổng công suất 275 MW.



Năng lượng sạch nói chung và điện mặt trời nói riêng đang phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam.

Ông Nguyễn Quốc Trung, Trưởng phòng Điều hành Thị trường điện (A0) cho biết, tính đến giữa tháng 4/2019, toàn hệ thống điện chỉ có 4 nhà máy điện mặt trời với tổng công suất chưa tới 150 MW. Còn thời điểm này, nguồn điện mặt trời đã chiếm tỷ lệ 8,28% công suất đặt của hệ thống điện Việt Nam.

Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia, các điều độ miền và những đơn vị liên quan đã tập trung mọi nguồn lực, ứng trực 24/24h, làm thêm không kể ngày nghỉ, ngày lễ trong 6 tháng qua, để phối hợp hiệu quả với các chủ đầu tư cho các dự án đóng điện kịp tiến độ. Dự kiến, từ nay đến cuối năm 2019, A0 sẽ tiếp tục đóng điện đưa vào vận hành thêm 13 nhà máy điện mặt trời với tổng công suất 630 MW, nâng tổng số nhà máy điện mặt trời trong toàn hệ thống lên 95 nhà máy.

"Không nhiều chuyên gia có thể dự đoán được sản lượng điện mặt trời của Việt Nam lại vượt Australia vào giữa năm. Năng lực phát triển điện mặt trời của Việt Nam vượt qua cả kịch bản dự đoán tích cực nhất của chúng tôi", chuyên gia phân tích David Dixon của Rystad Energy thừa nhận.

Trong nửa cuối năm 2019, Australia sẽ có thêm 800 MW điện mặt trời, nâng tổng số lên thành 3,5 GW nhưng kể cả như vậy vẫn thấp hơn Việt Nam.

Con số này thực sự khiến nhiều người bất ngờ bởi mảng điện mặt trời tại Australia đã phát triển

từ lâu nhưng đang bị kẹt lại. Trước đó, thị trường này vẫn đang phát triển đều ở Australia với công suất năng lượng sạch ngày một tăng kể từ năm 2016. Tại Việt Nam, năng lượng mặt trời mới được triển khai cách đây 2 năm và mới chỉ nhận được chính sách ưu đãi thuế từ tháng 4/2017.

Với hơn 4 GW điện mặt trời, Rystad đánh giá Việt Nam là một "cường quốc năng lượng mặt trời trong khu vực Đông Nam Á". Hàng loạt những dự án điện mặt trời lớn nhất Đông Nam Á đã và sẽ được đưa vào sử dụng tại Việt Nam như dự án của Sunseap và InfraCo Asia với tổng sản lượng 168 MW, nhà máy của B Grimm Power với 420 MW, dự án của BIM và Ayala với 250 MW.





Hướng đến mục tiêu năm 2025, cả nước có 100.000 hệ thống ĐMTMN

Bộ Công Thương vừa có quyết định phê duyệt Chương trình Phát triển điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) tại Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025. Mục tiêu cụ thể của chương trình là đến năm 2025, cả nước có 100.000 hệ thống ĐMTMN được lắp đặt và vận hành, tương đương 1.000 MWp.

MAI CHI

Cụ thể, theo Quyết định 2023/QĐ-BCT ngày 5/7/2019 của Bộ Công Thương, có 5 hợp phần chính để thực hiện mục tiêu trên. Thứ nhất, xây dựng chính sách, quy định hỗ trợ phát triển ĐMTMN theo hướng sẵn sàng chuyển đổi sang điều kiện

thị trường với các hoạt động chính: nghiên cứu, đánh giá tiềm năng ĐMTMN và tác động đối với lưới điện phân phối; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, quy định khuyến khích phát triển ĐMTMN.

Thứ hai, các tiêu chuẩn, kiểm định và thử nghiệm:

nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn về thiết bị công nghệ, lắp đặt, đấu nối, vận hành hệ thống ĐMTMN; nghiên cứu xây dựng quy trình kiểm định chất lượng thiết bị ĐMTMN; thực hiện thí điểm và nâng cao năng lực cho đơn vị kiểm định, cơ quan quản lý chuyên môn.

Thứ ba, thúc đẩy các điều kiện thị trường và chương trình tài trợ thí điểm gồm: nghiên cứu, phân tích, khảo sát thị trường, xác định nhu cầu, vai trò các bên liên quan (nhà cung cấp hàng hóa và dịch vụ, nhà đầu tư và nhà phát triển dự án, bên sở hữu mái nhà, bên mua điện) và xác định nhóm mục tiêu, nguồn hỗ trợ tài chính, kỹ thuật tiềm năng; triển khai các chương trình, dự án tài trợ thí điểm về đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật.

Thứ tư là chương trình chứng chỉ ĐMTMN (RTS) nhằm triển khai đào tạo, cấp chứng chỉ ĐMTMN cho các nhà cung cấp thiết bị, cung cấp dịch vụ tư vấn, lắp đặt hệ thống ĐMTMN.

Cuối cùng là xây dựng hệ thống thông tin quản lý và chiến lược truyền thông gồm các nhóm hoạt động về: xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu nền tảng trực tuyến về điện mặt trời, ĐMTMN nhằm hỗ trợ công tác quản lý, quy hoạch, giám sát, báo cáo, phát triển thị trường; xây dựng chiến lược, thiết kế, thực hiện các hoạt động truyền thông, chia sẻ thông tin về ĐMTMN (website, truyền hình, hội thảo, tọa đàm...); tổ chức hội thảo, diễn đàn trao đổi, phổ biến kinh nghiệm và khuyến nghị về quá trình xây dựng chính sách, nhân rộng mô hình phát triển.

Bộ Công Thương chỉ đạo Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện Chương trình Thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà giai đoạn 2019 - 2025.

Bên cạnh đó, Cục thành lập ban điều phối chương trình gồm lãnh đạo các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đại diện từ các nhà tài trợ để phối hợp xây dựng kế hoạch định kỳ năm cũng như triển khai các hoạt động của chương trình.

Bộ Công Thương cũng đề nghị UBND các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Bộ trong các hoạt động nghiên cứu đánh giá tiềm năng và xác định khu vực có khả năng phát triển ĐMTMN phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; có cơ chế khuyến khích

phát triển các tòa nhà hành chính, thương mại, dịch vụ, văn phòng lắp đặt hệ thống ĐMTMN; phối hợp Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện xây dựng, triển khai hệ thống thông tin quản lý điện mặt trời cũng như ĐMTMN.

Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai các hoạt động hỗ trợ ĐMTMN; hướng dẫn các đơn vị điện lực thực hiện đấu nối hệ thống ĐMTMN nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo đúng quy định và an toàn vận hành; xây dựng, triển khai hệ thống thông tin quản lý điện mặt trời và ĐMTMN trên toàn quốc.



Bùng nổ điện mặt trời, lưới điện quá tải

Riêng 6 tháng đầu năm 2019, có 82 nhà máy điện mặt trời hòa lưới. Công suất lắp đặt của các nhà máy điện mặt trời lên tới gần 4.500 MW (trong khi công suất nguồn điện cả nước là 45.000 MW). Điều này khiến cho lưới điện quá tải, các dự án phải giảm công suất.

T. PHƯƠNG



90 nhà máy điện mặt trời hòa lưới

Theo báo cáo của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia (A0), gần trăm nhà máy điện mặt trời dồn dập vận hành trong thời gian ngắn để cán đích trước ngày 30/6. Năm 2018, chỉ 3 nhà máy đóng điện thành công, 3 tháng đầu năm 2019 thêm 5 nhà máy. Thế nhưng từ tháng 4 đến tháng 6,

con số này đã vọt lên 81. Riêng 6 tháng đầu năm 2019, có tới 82 nhà máy điện mặt trời hòa lưới. Công suất lắp đặt của các nhà máy điện mặt trời lên tới gần 4.500 MW (trong khi công suất nguồn điện cả nước là 45.000 MW).

Ninh Thuận và Bình Thuận là 2 tỉnh có số lượng nhà máy điện mặt trời lớn nhất. Cụ thể, Ninh Thuận có 15 nhà máy với tổng công suất hơn 1.000 MW,

còn Bình Thuận có 19 nhà máy với tổng công suất 871 MW. Vì thế, đây là nơi tình trạng quá tải lưới điện diễn ra trầm trọng. Nhiều máy biến áp, trục đường dây ở mức quá tải tới hơn 200%. Điển hình Trục đường dây 110kV Tháp Chàm - Hậu Sanh - Tuy Phong - Phan Rí quá tải tới 260-360%...

Ông Lưu Xuân Vinh - Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận đã từng phản ánh chuyện một số dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn phải cắt giảm công suất theo yêu cầu A0. Cụ thể, theo quy hoạch tới năm 2020, Ninh Thuận được duyệt 2.000 MW dự án năng lượng tái tạo, trong đó có mặt trời, nhưng thiết kế lưới truyền tải khu vực này chỉ chịu được tối đa công suất 800-1.000 MW. Tới cuối tháng 6, tổng công suất các dự án năng lượng tái tạo của tỉnh này được đấu nối là 1.300 MW, trong đó gần 1.090 MW là điện mặt trời. Ông Vinh cho rằng, cần giải pháp lâu dài để không gây thiệt hại cho nhà đầu tư.

Trong khi đó, Hiệp hội Điện gió Bình Thuận cho biết, trong tháng 6, cơ quan điều độ hệ thống điện quốc gia đã yêu cầu các dự án điện gió phải cùng cắt giảm 38-64% công suất với các dự án điện mặt trời mới hòa lưới.

Ông Bùi Quốc Hùng, Phó Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công Thương cho rằng nguyên nhân là vẫn còn nhiều điểm vênh trong bổ sung, tích hợp các dự án điện mặt trời và lưới điện vào quy hoạch. Đồng thời, việc đầu tư lưới điện không theo kịp các dự án điện mặt trời.

"Việc đầu tư lưới truyền tải điện 500kV trung bình mất 3 năm trong khi đó một dự án điện mặt

trời chỉ từ 5 - 7 tháng là hoàn thành nên lưới điện không theo kịp được các nhà máy dẫn tới việc quá tải", ông Hùng nhấn mạnh.

Ông Hùng khẳng định, trong quá trình xây dựng, thẩm định quy hoạch, Cục đã dự báo thực trạng này và cảnh báo nhiều lần "Các quyết định cấp phép dự án cũng nêu vấn đề về giải toả công suất, theo đó trường hợp lưới điện không vào kịp thì các dự án điện mặt trời phải giảm công suất phát".

Tư nhân có thể đầu tư hạ tầng truyền tải điện

Ông Trần Đình Nhân, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho biết, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) xác định việc giải tỏa công suất các dự án năng lượng tái tạo là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Thời gian qua, Tập đoàn đã chỉ đạo quyết liệt các đơn vị EVNNPT, EVNSPC đẩy nhanh tiến độ các dự án lưới điện. Đồng thời, lãnh đạo EVN cũng đã làm việc với lãnh

đạo các địa phương nhằm đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án. Tuy nhiên, hiện nhiều dự án giải tỏa công suất vẫn còn gặp nhiều khó khăn do các vướng mắc về thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng...

Mới đây, để giải quyết bài toán lưới điện, Bộ Công Thương đã đồng ý chủ trương để doanh nghiệp tư nhân đầu tư công trình hạ tầng truyền tải điện nhằm giải tỏa công suất. Theo đó, doanh nghiệp tư nhân được đầu tư trạm biến áp 500 KV và đường dây đấu nối theo hình thức đầu tư xong chuyển giao cho EVN quản lý.

Ngoài ra, Bộ Công Thương cũng yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam đẩy nhanh tiến độ thay dây dẫn có khả năng chịu tải cao hơn với đường dây 110KV từ khu vực Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đến huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Chính quyền các địa phương nơi có đường dây đi qua phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị thi công giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh

tiến độ. Về lâu dài, Bộ sẽ kiến nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét điều chỉnh tiến độ đầu tư các công trình lưới điện 220 KV và 500 KV.

Tại cuộc họp về các giải pháp bảo đảm cung ứng điện trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho biết, Thường trực Chính phủ đồng ý xem xét cơ chế đặc thù áp dụng cho các dự án điện cấp bách trong thời gian tới. Các cơ quan liên quan sớm trình Chính phủ xem xét dự thảo. Bộ Công Thương đổi mới phương pháp thực hiện giám sát tiến độ các dự án điện trọng điểm; thường xuyên giao ban, kịp thời báo cáo Chính phủ tiến độ các dự án này; tiếp tục rà soát các dự án điện cấp bách, cần triển khai; bảo đảm đủ nguồn cung than, khí cho các nhà máy điện.

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương hỗ trợ tạo điều kiện tối đa về mặt bằng cho các dự án nguồn và lưới điện; thúc đẩy, tháo gỡ kịp thời, báo cáo kịp thời các vấn đề liên quan bảo đảm điện.



Doanh nghiệp tư nhân có thể tham gia đầu tư xây dựng lưới điện.

Thúc đẩy tư nhân tham gia vào năng lượng sạch

Một trong những nội dung trọng tâm ưu tiên của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF) năm 2019 là tập trung tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân trong lĩnh vực phát triển năng lượng, đặc biệt là năng lượng sạch.

NAM YÊN

Đại diện Hiệp hội Doanh nghiệp Mỹ tại Việt Nam (AmCham) nhấn mạnh cần sớm giải quyết tình trạng thiếu hụt nguồn cung ngày càng tăng so với nhu cầu về năng lượng điện. Điều này đòi hỏi cơ cấu giá tính đủ giá thành sản xuất, khuyến khích sử dụng hiệu quả cũng như cơ chế khai thác sản xuất điện tư nhân như năng lượng mặt trời trên mái nhà thông qua các hợp đồng mua bán điện trực tiếp hợp lý hơn.

Để có được nguồn điện bền vững, Việt Nam cần phát triển thêm các nguồn năng lượng tái tạo và tiếp tục nâng cấp hệ thống truyền tải và phân phối điện. "Các doanh nghiệp thành viên của AmCham là những chuyên gia hàng đầu thế giới trong lĩnh vực này và mong muốn hỗ trợ Việt Nam hoàn thành các mục tiêu về môi trường, y

tế, an ninh kinh tế và địa chính trị trong quá trình phát triển năng lượng", đại diện AmCham bày tỏ.

Ông Peter Rimmer, đại diện Hiệp hội doanh nghiệp Anh tại Việt Nam (BBGV) cho rằng hạ tầng lưới điện yếu cùng với nhu cầu sử dụng điện tăng 12% khiến các doanh nghiệp có thể phải đối mặt với thách thức lớn về năng lượng. Các lựa chọn về năng lượng tái tạo thay thế là hết sức tiềm năng tại thị trường Việt Nam. Tuy nhiên, song song với đó, cần cân nhắc đến ưu đãi cho hiệu quả năng lượng và đầu tư từ khu vực tư nhân.

Ông Nguyễn Văn Bình, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương khẳng định, chiến lược ưu tiên của Việt Nam trong lĩnh vực phát triển năng lượng bền vững; hoan nghênh và tạo điều kiện thuận lợi cho các tập đoàn đa quốc gia cũng như khu vực doanh nghiệp tư nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển thị trường năng lượng sạch, bền vững tại Việt Nam để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Các kết quả thảo luận, khuyến nghị của Nhóm công tác và VBF về năng lượng sẽ là cơ sở tham vấn quan trọng đối với lãnh đạo Đảng, Chính phủ khi xem xét, quyết định các chiến lược, chính sách phát triển năng lượng quốc gia.

Trong khi đó, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho rằng, trong thời gian tới, Chính phủ cam kết đảm bảo đủ tiền cho phát triển năng lượng và phát triển kinh tế - xã hội đất nước một cách bền vững và xanh. Tuy nhiên, để thực hiện cam kết này vẫn còn khó khăn và thách thức lớn. Đơn cử như nhu cầu năng lượng của đất nước trong 10 năm tới dự báo ở mức rất cao, bên cạnh đó, sức ép của môi trường, sức ép tăng trưởng xanh tới sự phát triển năng lượng ngày càng gia tăng.

Để đáp ứng nhu cầu năng lượng phù hợp với kinh tế xã hội, Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng cho biết, hiện Chính phủ Việt Nam đang xây dựng Chiến lược Phát triển về năng lượng, dự kiến triển khai xây dựng 2 quy hoạch lớn. Đó là Quy hoạch



Phát triển năng lượng Việt Nam và Quy hoạch Phát triển điện Việt Nam trong giai đoạn từ nay đến 2030, tính đến năm 2030.

Theo đó, trong 10 năm tới, sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn năng lượng, tập trung phát triển năng lượng từ khí, phát triển một cách hợp lý các dự án nhiệt điện than áp dụng công nghệ tiên tiến, phát triển các dạng năng lượng mới, đặc biệt dạng năng lượng tái tạo mà Việt Nam có thể mạnh như năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

Đối với cải cách giá điện, Thứ trưởng cũng chỉ rõ, giá điện Việt Nam cần có điều chỉnh, cải cách trong thời gian tới để thực sự là tín hiệu không phải chỉ cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực năng lượng, điện mà còn là tín hiệu cho người tiêu dùng, hộ tiêu thụ sử dụng năng lượng, sử dụng một cách tiết kiệm, hiệu quả.

Bên cạnh đó, tập trung vào phát triển thị trường điện, đồng bộ tái cơ cấu ngành điện. Khi có thị trường điện theo đúng nghĩa, sẽ khuyến khích được nhà đầu tư, hộ tiêu dùng sử dụng điện một cách hiệu quả.

Liên quan tới phát triển năng lượng tái tạo, Thứ trưởng Bộ Công Thương cho rằng, thời gian qua, Chính phủ Việt Nam đã quan tâm tới phát triển năng lượng tái tạo như năng lượng gió, năng lượng mặt trời để phục vụ cho hành động thiết thực phát triển bền vững như tăng trưởng xanh.

Kết quả, trong thời gian ngắn, năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời, năng lượng gió có sự phát triển mang tính đột phá. Tính đến thời điểm tháng 6/2019, dự kiến các mục tiêu phát triển năng lượng mặt trời, điện gió hoàn thành và

đạt được trước 5 năm mục tiêu phát triển điện gió, điện mặt trời đặt ra trong Tổng sơ đồ 7.

Đối với định hướng khuyến khích phát triển điện gió, Bộ Công Thương cũng đang xây dựng cơ chế ban hành Hợp đồng mua bán điện trực tiếp với các nhà phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, dự kiến năm nay ban hành.

"Về khuyến khích phát triển điện mặt trời trên mái nhà, giá dự kiến không đổi, 9,35 cent/kWh. Với chính sách giá như hiện nay, thời gian tới, phát triển điện trên mái nhà sẽ phát triển mạnh mẽ" - Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng nhấn mạnh và khẳng định: "Bộ Công Thương sẽ tiếp tục tiếp thu ý kiến đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp trong nước và quốc tế để phát triển năng lượng và điện".





Dự án ThangLong Wind chính thức có giấy phép khảo sát

Tập đoàn Enterprize Energy (Vương quốc Anh) mới đây đã tổ chức lễ công bố giấy phép khảo sát dự án ThangLong Wind khu vực ngoài khơi mũi Kê Gà và ra mắt website dự án chính thức tại tỉnh Bình Thuận.

NHÃ QUYÊN

Dự án ThangLong Wind - khu vực ngoài khơi mũi Kê Gà, Bình Thuận ra đời sau khi Tập đoàn Enterprize Energy hàng đầu thế giới chuyên về phát triển năng lượng tái tạo ngoài khơi, khai thác nguồn năng lượng giảm thải carbon nghiên cứu nhiều năm. Những nghiên cứu của Enterprize Energy cho kết quả đầy triển vọng trên một vùng biển có diện tích hơn 2.000km², cách xa đất liền tối thiểu 20km ngoài khơi tỉnh Bình Thuận, tính từ mũi Kê Gà.

Theo các chuyên gia đánh giá, trong tương lai, với dự án này, Việt Nam có thể trở thành quốc gia có công trình điện gió với công nghệ tiên tiến, bổ sung

đáng kể cho nguồn điện và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Thuận nói riêng và cả nước nói chung.

Theo nhà đầu tư, các tuabin sử dụng trong dự án có thể có công suất khác nhau, trong đó những tuabin gió đầu tiên được xây dựng có công suất 9,5MW. Trong suốt quá trình xây dựng của từng giai đoạn, công suất các tuabin sẽ còn tăng lên với sự phát triển của công nghệ tuabin gió.

Ngày 6/6/2019, Bộ Công Thương có kiến nghị tại công văn số 3423/BCT-ĐL về phương án khảo sát chi tiết dự án điện gió ngoài khơi mũi Kê Gà lên Chính phủ. Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã giao Bộ Công

Thương xem xét, quyết định về việc thông qua phương án khảo sát của Tập đoàn Enterprize Energy (EE) và cho phép EE thực hiện khảo sát theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 621/VPCP-QHQT ngày 22/1/2019 của Văn phòng Chính phủ. Đồng thời chỉ đạo UBND tỉnh Bình Thuận chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông và Vận tải và các cơ quan liên quan giám sát hoạt động khảo sát của EE; đảm bảo an ninh, an toàn hàng hải, quốc phòng và không làm ảnh hưởng tới môi trường sinh thái, tài nguyên biển.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, ngày 12/6/2019,

Bộ Công Thương có văn bản chính thức số 4146/BCT-ĐL thống nhất về mặt nguyên tắc, cho phép nhà đầu tư Enterprize Energy triển khai khảo sát chi tiết kèm theo văn bản số 01/EEVN ngày 11/3/2019, tại khu vực biển ngoài khơi mũi Kê Gà, Bình Thuận.

Với quyết định này, Enterprize Energy sẽ triển khai các phương án khảo sát chi tiết gồm khảo sát và thu thập số liệu gió, sự di trú của các loài chim biển; khảo sát địa vật lý, địa chất công trình; nghiên cứu và khảo sát môi trường.

Theo đó, cảnh đồng gió ngoài khơi dự kiến sẽ được đầu tư xây dựng tại khu vực ngoài khơi cách bờ biển Bình Thuận (mũi Kê Gà) khoảng 20km tới 50km, tốc độ gió bình quân 9,5m/s. Diện tích thực hiện khảo sát là 2.800km², trong đó khu vực dự án là 2.000km² và khu vực cấp điện ngầm truyền tải về bờ là 800km². Diện tích thực tế để thực hiện dự án chỉ chiếm khoảng 25 - 30% diện tích khảo sát.

Ông Ian Hatton, Chủ tịch Tập đoàn Enterprize Energy cho biết, sau khi nhận được giấy phép khảo sát chính thức, mục tiêu của nhà đầu tư sẽ là đồng thời tiến hành khảo sát và lập báo cáo bổ sung quy hoạch, lập báo cáo môi trường, báo cáo khả thi

của dự án để đảm bảo giai đoạn I của dự án được hòa lưới điện vào cuối năm 2022, đầu năm 2023 với công suất 600MW, 64 cột gió. Giai đoạn phát triển tiếp theo của dự án là ThangLong Wind II, ThangLong Wind III, ThangLong Wind IV, ThangLong Wind V lần lượt đưa vào khai thác từ năm 2023 - 2026 với công suất mỗi giai đoạn 600 MW. Giai đoạn phát triển cuối là ThangLong Wind VI với công suất 400MW. Tổng công suất của dự án đạt khoảng 3.400 MW.

Tại lễ công bố, Tập đoàn Enterprize Energy và các đối tác cam kết quản lý tất cả các khía cạnh hoạt động khảo sát và xây dựng một cách an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm đối với xã hội, môi trường và hoạt động đánh bắt thủy sản cho bà con ngư dân.

Phát biểu tại lễ công bố, ông Lương Văn Hải, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Bình Thuận cho biết, ThangLong Wind là dự án điện gió ngoài khơi đầu tiên của Bình Thuận cũng như Việt Nam. Tỉnh Bình Thuận ghi nhận sự cố gắng của chủ đầu tư, các đơn vị đối tác đã tích cực để có giấy phép triển khai dự án. Với tiềm năng hiện có, Bình Thuận đang có chiến lược phát năng lượng tái tạo, trong đó có điện gió. Tuy nhiên, hiện



phát triển điện gió trên đất liền có nhiều hạn chế do ảnh hưởng đến ngành nghề khác.

"Việc triển khai dự án điện gió ngoài khơi đầu tiên ThangLong Wind sẽ là cơ sở để thực hiện các dự án điện gió tiếp theo tại địa phương. Tỉnh Bình Thuận sẽ chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp thực hiện khảo sát, đảm bảo tiến độ dự án", ông Hải nhấn mạnh.

Dự án ThangLong Wind khu vực ngoài khơi mũi Kê Gà - Bình Thuận công suất 3.400MW có vốn đầu tư tương ứng khoảng 11,9 tỷ USD, chưa kể phần đầu tư cho kết nối vào hệ thống điện quốc gia. Việc triển khai dự án được kỳ vọng sẽ góp phần đưa Việt Nam thành nhà cung cấp điện gió cạnh tranh trong khu vực và toàn cầu.





Quảng Trị khởi công hàng loạt dự án năng lượng tái tạo

Thực hiện mục tiêu đưa Quảng Trị thành trung tâm năng lượng tái tạo của khu vực Bắc Trung Bộ, 4 nhà máy điện gió và điện mặt trời đồng loạt được khởi công tại tỉnh này trong thời gian ngắn vừa qua.

ANH THƯ

Theo đó, 2 dự án điện gió lớn gồm Hướng Phùng 2 và Hướng Phùng 3 đã được khởi công tại xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa. Tổ hợp dự án điện gió Hướng Phùng 2 và Hướng Phùng 3 được xây dựng theo phương thức BOO (xây dựng – sở hữu – kinh doanh) bao gồm sản xuất điện từ các tuabin gió, hòa lưới và cung cấp điện năng cho hệ thống điện quốc gia.

Với thiết kế công suất 50MW, quy mô dự án gồm 15 trụ và móng tuabin gió, công suất mỗi tuabin là 3,33MW cùng với hệ thống thiết bị điện và điều khiển, trạm biến áp nâng áp 22/110kV, đường dây truyền tải 110kV mạch kép, đường dây trên không 22kV để đấu nối nội bộ các tuabin.



Tổng diện tích đất sử dụng của 2 dự án khoảng 32,5ha và tổng vốn đầu tư khoảng 2.315 tỷ đồng. Cả 2 nhà máy sẽ dự kiến hoàn thành đầu nổi và phát điện vào quý I/2021.

2 dự án khi đi vào hoạt động, hàng năm sẽ đóng góp sản lượng điện khoảng 193,745 triệu MWh, tạo ra doanh thu khoảng 320 tỷ đồng/năm và đóng góp vào ngân sách địa phương khoảng 50 tỷ đồng; trong quá trình xây dựng tổng số lao động đạt đỉnh khoảng 200 người.

Ông Nguyễn Quân Chính, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị cho biết: Việc khởi công 2 dự án điện gió này có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và cũng là công trình chào mừng kỷ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh Quảng Trị.

Theo ông Chính, hiện tỉnh Quảng Trị đã và đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển các dự án năng lượng tái tạo. Về phía công ty, ngay sau lễ khởi công cần sớm triển khai xây dựng, thi công an toàn, đúng tiến độ để sớm đưa nhà máy vào hoạt động hiệu quả. Đồng thời chú ý đến vấn đề môi trường và định hướng kết hợp phát triển du lịch điện gió trên địa bàn.

Trước đó, tỉnh Quảng Trị cũng tổ chức khởi công Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1 và Gio Thành 2 tại huyện Gio Linh.

Nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1 và Gio Thành 2 được UBND tỉnh Quảng Trị cấp Quyết định chủ trương đầu tư vào ngày 22/2/2019, có tổng công suất 100 MWp và tổng mức đầu tư của 2 dự án gần 2.300 tỷ đồng. Dự án lắp đặt xấp xỉ 3.000 tấm pin, 20 trạm hợp bộ biến tần và biến áp trung thế, đấu nối bằng cáp điện áp 110kV về Trạm biến áp 110kV Quán Ngang và dự kiến hoàn thành sau 6 tháng thi công.

2 dự án này sử dụng diện tích 124,8 ha tại 2 xã Gio Thành và Gio Hải, huyện Gio Linh khi đi vào hoạt động sẽ cung cấp cho hệ thống điện quốc gia với sản lượng điện khoảng 130 triệu kWh/năm, làm giảm thải ra môi trường khoảng 105 tấn khí CO₂/năm, góp phần bảo vệ môi trường theo xu hướng chung của thế giới, tạo ra doanh thu khoảng 500 tỷ đồng/năm và đóng góp ngân sách địa phương hàng năm khoảng 60 tỷ đồng.

Việc khởi công các nhà máy điện gió Hướng Phùng 2, Hướng Phùng 3, Gio Thành 1, Gio Thành 2 và 8 dự án điện gió khác dự kiến sẽ khởi công thời gian tới có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu đưa Quảng Trị thành trung tâm năng lượng tái tạo của khu vực Bắc miền Trung.

Theo một số nghiên cứu, Quảng Trị là tỉnh có tiềm năng điện gió dồi dào. Nếu có thể tiếp tục khai thác được thì đây cũng là nguồn năng lượng quan trọng cung cấp cho lưới điện quốc gia. Hiện nay, tỉnh Quảng Trị đã quy hoạch 3 vùng phát triển điện gió, với tổng diện tích trên 6.700 ha. Vùng 1 gồm xã Hướng Sơn, Hướng Lập, Hướng Phùng (huyện Hướng Hóa) với diện tích 2.789 ha. Vùng 2 gồm xã Hướng Linh, Hướng Lập (huyện Hướng Hóa) và Hướng Hiệp (huyện Đăkrông) có diện tích 2.882 ha. Vùng 3 gồm các địa phương ven biển huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Cồn Cỏ với diện tích 1.036 ha.

Tỉnh cũng đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển dự án năng lượng tái tạo.



Công nghiệp xanh Đài Loan bảo vệ môi trường bền vững

Trong những năm qua, Đài Loan đã có những bước tiến lớn trong việc phát triển và sử dụng công nghệ xanh. Nhằm hỗ trợ Công nghiệp xanh của Đài Loan thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu sang thị trường mới phía Nam, Bộ Kinh tế (MOEA) ủy quyền cho Hiệp hội phát triển ngoại thương Đài Loan (TAITRA) và Văn phòng xúc tiến thương mại quốc tế - Dự án Thương mại Xanh (GPTO) triển khai "Chương trình xúc tiến thương mại dự án Xanh".

ĐẶNG THÁI

Các phóng viên quốc tế được mời đến Đài Loan để thực hiện các cuộc phỏng vấn cho năng lượng xanh, đèn LED, vật liệu xây dựng xanh, mỹ phẩm sạch, thân thiện với môi trường... Thông qua báo cáo tiếp theo từ các phương tiện được mời, mục tiêu của GPTO là để cải thiện hình ảnh và nhận thức toàn cầu về Công nghiệp xanh của Đài Loan.

Ngày Truyền thông Công nghiệp Xanh Đài Loan (từ 19 đến 23/5/2019) đã chứng kiến việc đến thăm của các nhà báo đến từ các quốc gia bao gồm Việt Nam, Malaysia, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Đức và Ấn Độ. Về phía Đài Loan, đại diện là các công ty như Delta, Eterbright, United Renewable Energy, LiteON, Molicel, Miniwiz, Spring Pool Glass, O'right, ECOVE đã

giới thiệu các sản phẩm công nghệ tiên tiến của họ. Các sản phẩm độc đáo khiến các nhà báo ngỡ ngàng. Mục tiêu của chiến dịch truyền thông này nhằm giới thiệu hàng hóa, sản phẩm xuống thị trường phía Nam nơi có những quốc gia đang phát triển với tham vọng trở thành những con hổ châu Á mới như Việt Nam, Malaysia, Thái Lan...

Theo Tổng Giám đốc TAITRA Walter Yeh: Công nghệ xanh Đài Loan tập trung ở hai mảng chính là năng lượng xanh và kinh tế tuần hoàn, ngành công nghiệp xanh Đài Loan mới được phát triển những năm gần đây đáp ứng yêu cầu thực tế về phát triển công nghiệp trên thế giới hiện đại và không gây ô nhiễm môi trường.

Đài Loan, vốn được biết đến là một trong bốn con hổ châu Á duy trì tốc độ tăng trưởng cao và công nghiệp hóa nhanh giữa thập niên 1960 và thập niên 1990. Trong thế kỷ 21, kinh tế Đài Loan đứng thứ 7 châu Á. Nền kinh tế của Đài

Loan xếp hạng cao nhất ở châu Á cho Chỉ số Doanh nhân Toàn cầu 2015 (GEI) cho những thể mạnh cụ thể. Hầu hết các ngân hàng lớn của chính phủ và các công ty công nghiệp đã được tư nhân hóa, và hiện tại các doanh nghiệp thuộc sở hữu gia đình là các yếu tố kinh tế được sắp xếp hợp lý tại Đài Loan.

Theo ông Walter Yeh, Hiệp định Khí hậu Paris chính thức có hiệu lực vào ngày 4/11/2016. Hiệp ước quốc tế này là phần mở rộng của Nghị định Kyoto được ban hành vào năm 1992, nhiều chính phủ và công ty trên thế giới đã cam kết giảm phát thải khí nhà kính. Kể từ đó, nhiều ngành công nghiệp xanh đã nhận thức được giá trị của nhãn hiệu xanh và chính sách môi trường bền vững. Đài Loan là quốc gia đi đầu sản xuất và cung cấp các sản phẩm xanh bao gồm các sản phẩm ICT, pin mặt trời (chiếm 14%), đèn LED (chiếm 22%), xe đạp... Tạp chí Phố Wall đánh giá Đài Loan là thiên tài thế giới về xử lý phế liệu, với tỷ lệ tái chế cao đạt 60%, và chiếm thị phần lớn lên đến 46,17%.

Chính phủ Đài Loan có chiến lược xúc tiến công nghiệp xanh thành lực lượng mới dẫn đầu tăng trưởng xuất khẩu ở Đài Loan, và thúc đẩy các sản phẩm xanh đến các thị trường mới phía Nam, trong đó có Việt Nam.

Hiệp hội phát triển ngoại thương Đài Loan (TAITRA) là một tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư phi lợi nhuận của Đài Loan. Hiệp hội trực thuộc Văn phòng Dự án Thương mại Xanh (GPTO), cơ quan nghiên cứu và tăng tốc đầu tiên được thành lập để hỗ trợ phát triển thương mại xanh ở Đài Loan. GPTO liên tục làm việc với các nhà cung cấp, sản xuất và thiết kế sản phẩm công nghệ xanh để phát triển mở rộng sang thị trường nước ngoài.

Được biết sứ mệnh toàn cầu của nền công nghiệp xanh Đài Loan nhằm tăng cường ý thức cộng đồng về môi trường sạch đồng thời đưa ra các phương pháp thực tế với mục tiêu tiết kiệm 20% năng lượng cho nền kinh tế. Các doanh nghiệp Đài Loan hiện đang dẫn đầu nghiên cứu và sản xuất các hệ thống pin năng lượng mặt trời (đứng



thứ 2 thế giới sau Trung Quốc với hơn 12% sản lượng), chiếm vị trí thứ 2 là đèn LED, xe đạp điện, vải tái chế, thân thiện môi trường, tái chế kính, thủy tinh...

Đối với nền năng lượng xanh Đài Loan vận hành hệ thống kinh tế tuần hoàn tập trung vào việc tái chế và sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường bằng cách áp dụng các định chế tài chính, vật liệu, con người, xã hội, tự nhiên... trong hai năm gần đây quan tâm đến nghiên cứu, sản xuất sản phẩm thiết bị bảo vệ môi trường.

Trong khi đó, nhiều thập kỷ qua Đài Loan đã trở thành nguồn sản xuất và xuất khẩu lớn, cung cấp cho thế giới những sản phẩm chất lượng cao và thân thiện với môi trường. Chuỗi cung ứng công nghiệp hoàn chỉnh đã tạo ra một dịch vụ tùy biến và cung cấp đầy đủ các giải pháp. Đồng thời, chuỗi cung ứng này còn có lợi thế cạnh tranh trong ngành bảo vệ môi trường toàn cầu.

Từ năm 2017, ngành công nghiệp bảo vệ môi trường của Đài Loan có kim ngạch xuất khẩu 9.829 tỷ đôla, chiếm 3,1% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn cầu. Năm 2018 với sự phát triển mạnh mẽ, doanh thu từ nền công nghiệp này còn tăng nhiều hơn nữa. Việt Nam là thị trường xuất khẩu lớn thứ 5 của Đài Loan.

Vì vậy, trong quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa ở Việt Nam, các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao của doanh nghiệp Đài Loan có thể là lựa chọn tốt cho nền công nghiệp bảo vệ môi trường của Việt Nam.

ECOVE - Công ty xử lý năng lượng từ chất thải hàng đầu thế giới

Trong chuyến thăm các doanh nghiệp công nghiệp Xanh Đà Loan, chúng tôi đã đến thăm nhiều công ty hoạt động đa dạng ở các lĩnh vực khác nhau, chúng tôi sẽ giới thiệu các doanh nghiệp này trên những số báo tiếp theo. Đầu tiên là ECOVE, một doanh nghiệp hàng đầu minh chứng cho các giải pháp thông minh và quản lý môi trường hàng đầu Đà Loan.

THANH TÂM - ĐẶNG THÁI

Nhà cung cấp dịch vụ quản lý tài nguyên lớn nhất Đà Loan

ECOVE, một chi nhánh của Tập đoàn CTCI, công ty hàng đầu thế giới trong việc cung cấp các dịch vụ kỹ thuật uy tín, đồng thời

cũng là nhà cung cấp các dịch vụ tái chế tài nguyên hàng đầu từ Đà Loan. Tham gia vào các dịch vụ bảo trì và vận hành của 16 nhà máy đốt rác ở Đà Loan, áp dụng việc kết hợp các khả năng kỹ thuật chuyên nghiệp của lối CTCI và các giải pháp công nghệ thông

minh, ECOVE hiện có mô hình một cửa (one-stop model) cho các nhà máy xây dựng kế hoạch, thiết kế, các dự án chìa khóa trao tay, dịch vụ bảo trì và vận hành trong lĩnh vực Năng lượng từ chất thải (EfW). ECOVE tự hào sở hữu một chuỗi dịch vụ hoàn chỉnh mà các công ty khác không thể cung cấp.

ECOVE sử dụng công nghệ độc quyền để tham gia vào EfW, tạo ra và bán điện thông qua đốt chất thải. Hiện tại, các dự án được điều hành bởi ECOVE như sau:

Tại Đà Loan, tham gia vào các dịch vụ bảo trì và vận hành của bảy nhà máy EfW và hai nhà máy xử lý chất thải đặc biệt và chất thải công nghiệp; Hơn nữa, cung cấp dịch vụ trùng tu và bảo trì cho ba nhà máy EfW. Sắp ra mắt dịch vụ giám sát và tư vấn của chín nhà máy EfW tại Trung Quốc đại lục. Phụ trách vận hành hai nhà máy EfW và một nhà máy xử lý chất thải đặc biệt và nguy hại ở Macao.

ECOVE, được thành lập vào năm 1999, không chỉ dừng lại ở việc chỉ thu gom năng lượng từ các tài nguyên phế thải mà công ty còn tiếp tục cải thiện việc vận hành hiệu quả chu trình tài



nguyên để phục hồi nhiều năng lượng nhất có thể. Theo thống kê, ECOVE đã xử lý hơn 2,5 triệu tấn chất thải mỗi năm và đã tạo ra 1,3 tỷ KWh đáp ứng nhu cầu điện cho hơn 260.000 hộ gia đình ở Đà Loan và 30.000 hộ gia đình ở Macao trong cả năm từ các nhà máy EfW đang hoạt động. Tính đến hôm nay, ECOVE hiện phục hồi các tài nguyên với hiệu quả cao hơn gần 30% trong năm 2016 so với năm 1999, một tốc độ tương đương với các nhà cung cấp dịch vụ EfW hàng đầu thế giới.

Phù hợp với thị trường quốc tế

Khởi đầu với việc đốt rác, ECOVE đã dẫn mở rộng hoạt động kinh doanh bao gồm EfW, năng lượng mặt trời và kinh tế tái chế; phát triển thị trường nước ngoài ở Trung Quốc đại lục, Macao và Hoa Kỳ. Các tính năng nổi bật chính của các dịch vụ ECOVE và lợi ích mang cho khách hàng.

Thế giới đã biết đến CTCI, công ty mẹ của ECOVE, là một Công ty EPC toàn cầu chuyên cung cấp các dịch vụ bao gồm thiết kế và lên kế hoạch, mua sắm, quản lý từ xây dựng đến hoàn thành và cung cấp dịch vụ chìa khóa trao tay một cửa (one-stop turn-key service).

ECOVE kết hợp nguồn lực từ công ty mẹ để cung cấp một chuỗi dịch vụ hoàn chỉnh cho đầu tư, thiết kế và xây dựng, vận hành và bảo trì, tư vấn kỹ thuật

trong lĩnh vực EfW.

Theo thống kê, ECOVE đã xử lý hơn 2,5 triệu tấn chất thải mỗi năm và đã tạo ra 1,3 tỷ KWh, có thể đáp ứng nhu cầu điện cho hơn 260.000 hộ gia đình ở Đà Loan và 30.000 hộ gia đình ở Macao trong cả năm từ các nhà máy EfW đang hoạt động.

Điều đặc biệt ở đây phải nhấn mạnh là tốc độ tái chế và công nghệ tái chế tài nguyên của Đà Loan rất nổi tiếng trên thế giới và kinh nghiệm xử lý chất thải nơi đây có thể coi là một ví dụ thành công cho các quốc gia khác.

Bắt nguồn từ Đà Loan, ECOVE có hơn hai mươi năm kinh nghiệm vận hành và bảo dưỡng nhà máy EfW. ECOVE phát triển hệ thống quản lý riêng và điều chỉnh các thông số vận hành tốt nhất theo đặc điểm khí hậu và loại rác thải của địa phương, điều này giúp các nhà máy đốt rác có thể được vận hành và bảo trì tốt nhất, ECOVE có thể hỗ trợ Thái Lan xử lý rác thải đô thị và chất thải công nghiệp đúng cách.

Làm thế nào để các dịch vụ của ECOVE hướng đến công nghệ xanh và đổi mới hoặc giúp tiết kiệm năng lượng?

Năng lượng từ chất thải (EfW) ban đầu là một hình thức phục hồi năng lượng. Hầu hết các quy trình EfW tạo ra điện hoặc nhiệt trực tiếp thông qua quá trình đốt cháy, hoặc sản xuất một loại hàng hóa nhiên liệu để cháy như metan, metanol, ethanol hoặc nhiên liệu tổng hợp. Tính đến thời

điểm này, ECOVE phục hồi các tài nguyên với hiệu quả cao hơn gần 30% trong năm 2016 so với năm 1999, với tốc độ tương đương các nhà cung cấp dịch vụ EfW hàng đầu thế giới.

Những lý do chính cho việc tăng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng là bởi ECOVE đã và đang rất nỗ lực nhằm phát triển các hệ thống vận hành thông minh và dựa trên cơ sở dữ liệu. ECOVE kết hợp các kỹ thuật và lợi thế của công nghệ trí tuệ nhân tạo để nghiên cứu và phát triển các hệ thống khác nhau làm tăng tỷ lệ sẵn có của nhà máy như hệ thống thông tin quản lý bảo trì (MMIS), hệ thống kết quả vận hành (ORS), hệ thống quản lý tuân tra điện tử (EMPS) và hệ thống báo cáo việc mua bán (PRS). Thông qua khái niệm toàn diện trong năng suất tái chế nguồn tài nguyên TM về quản lý tài nguyên, môi trường và lợi ích xã hội, ECOVE đã mua lại "BS 8001" đầu tiên trên toàn thế giới để tuyên bố việc kiểm tra tiêu chuẩn tái chế tài nguyên năm 2017 của bên thứ ba BSI. Vào tháng 10 cùng năm, ECOVE công bố thương hiệu quốc tế mới của mình để nâng cao danh tiếng toàn cầu và mở rộng kinh doanh quốc tế. Hiện nay, ECOVE đang tích cực tìm kiếm cơ hội hợp tác trong các dự án tái chế tài nguyên. Với niềm tin cốt lõi, mỗi tài nguyên được tính, ECOVE sẽ liên tục cải thiện hiệu quả chu trình tài nguyên tái tạo.



PV GAS ký hợp đồng triển khai chuỗi dự án khí điện LNG Thị Vải - Nhơn Trạch

Nhằm đảm bảo nhu cầu về khí, điện cho khu vực công nghiệp tại vùng kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ, mới đây, Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) đã ký kết "Hợp đồng thiết kế, mua sắm vật tư thiết bị, thi công xây dựng và chạy thử dự án kho chứa LNG Thị Vải" với Liên danh tổng thầu Samsung C&T/PTSC và "Hợp đồng khung cung cấp và tiêu thụ LNG cho dự án nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4" với PV Power.

HẢI LONG



Với mục tiêu đảm bảo duy trì cung cấp khí cho các khách hàng hiện hữu và dự án nhà máy điện mới, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cùng với các đơn vị thành viên tích cực triển khai chuỗi dự án khí - điện sử dụng khí LNG nhập khẩu. Hoạt động này nằm trong "Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035" đã được Chính phủ phê duyệt.

Ông Dương Mạnh Sơn, Tổng giám đốc PV GAS cho biết, để đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, duy trì đà tăng trưởng kinh tế, Chính phủ đã ban hành văn bản quy hoạch nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4 sử dụng LNG từ kho cảng Thị Vải, đồng thời ra thông báo xác định nguyên tắc giá khí chuyển ngang và bao tiêu sản lượng.

Đây là những quyết định, chỉ đạo quan trọng làm cơ sở cho PV GAS triển khai dự án kho chứa LNG 1 MMTPA tại Thị Vải và PV Power triển khai dự án nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4.

Chuỗi dự án khí điện LNG Thị Vải - Nhơn Trạch bao gồm dự án kho cảng nhập khẩu LNG tại Thị Vải và dự án nhà máy điện khí Nhơn Trạch 3 & 4. Trong đó, dự án kho cảng LNG Thị Vải do PV GAS làm chủ đầu tư với công suất qua kho giai đoạn 1 là 1 triệu tấn LNG mỗi năm, dự



kiến hoàn thành vào năm 2022. Giai đoạn 2 có công suất 3 triệu tấn LNG mỗi năm dự kiến hoàn thành vào năm 2023.

Kho cảng LNG Thị Vải có khả năng tiếp nhận được tàu vận chuyển LNG trọng tải lên đến 85.000 DWT. Các hạng mục chính của giai đoạn một gồm bồn chứa LNG sức chứa 180.000 m³ và các thiết bị công nghệ được thiết kế theo phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam và quốc tế...

Tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là khoảng 286 triệu USD. Sau khi hoàn thành vào năm 2022, dự án sẽ bổ sung nguồn cung khoảng 1,4 tỷ m³ khí cấp cho các khách hàng tiêu thụ gồm nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4, khách hàng công nghiệp và bù đắp một phần cho lượng khí thiếu hụt trong nước sau năm 2022.

Dự án các nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 do Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) làm chủ đầu tư với tổng công suất 1.500MW (mỗi nhà máy khoảng 750MW). Nhà máy sẽ sử dụng nhiên liệu chính là LNG từ kho LNG Thị Vải với khối lượng 0,57 triệu tấn mỗi năm một nhà máy (dự phòng dầu DO).

Các nhà máy có diện tích xây dựng khoảng 34,5 ha, tổng mức đầu tư khoảng 1,408 tỷ USD. Dự kiến, nhà máy điện Nhơn Trạch 3 sẽ hoàn

thành và đưa vào vận hành trong quý IV/2022 còn Nhơn Trạch 4 sử dụng trong quý IV/2023, giúp phần bổ sung nguồn cung cấp điện cho khu vực Đông Nam Bộ.

Ngoài việc mang lại lợi ích cho tất cả các bên tham gia, sự xuất hiện của kho cảng LNG Thị Vải và nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4 sẽ góp phần đảm bảo nhu cầu về khí cũng như điện cho khu vực công nghiệp đang ngày càng cấp thiết tại khu vực kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ. Kho cảng LNG Thị Vải sẽ là mắt xích quan trọng trong việc cung cấp khí tái hóa cho các hộ tiêu thụ khí, trong đó có chuỗi nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4. Cùng với kho cảng nhập khẩu LNG Sơn Mỹ với tổng công suất dự kiến khi hoàn thành lên đến 10 triệu tấn LNG mỗi năm, nhu cầu năng lượng cho khu vực Nam Bộ trong tương lai sẽ được đảm bảo.

Đây cũng là lần đầu tiên Việt Nam có nhà máy điện sử dụng LNG và PV GAS là nhà cung cấp LNG - nguồn năng lượng lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam. PV GAS kỳ vọng, các công trình hoàn thành và đi vào vận hành sẽ góp phần ổn định an ninh năng lượng quốc gia, bổ sung nguồn khí và điện để đáp ứng nhu cầu sử dụng năng lượng cho phát triển kinh tế đất nước ngày càng tăng cao.

6 tháng đầu năm PVN đạt 365 nghìn tỷ đồng

Báo cáo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) cho thấy, tổng doanh thu đạt 365,5 nghìn tỷ đồng, vượt 18% kế hoạch 6 tháng và bằng 60% kế hoạch năm. Nộp ngân sách Nhà nước toàn Tập đoàn đạt 53,5 nghìn tỷ đồng, vượt 16% so với kế hoạch 6 tháng và bằng 61% kế hoạch năm.

BẢO AN



đạt hơn 705,8 nghìn tấn, vượt 71.000 tấn, vượt 11,2% kế hoạch 6 tháng. Sản xuất xăng dầu toàn Tập đoàn 6 tháng đạt 5,66 triệu tấn, vượt 48.000 tấn, vượt 0,9% kế hoạch 6 tháng.

Các chỉ tiêu tài chính của Tập đoàn trong 6 tháng qua (tổng doanh thu, nộp ngân sách nhà nước) đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, cụ thể: Tổng doanh thu của toàn Tập đoàn đạt 365,5 nghìn tỷ đồng, vượt 18% kế hoạch 6 tháng và bằng 60% kế hoạch năm. Nộp ngân sách Nhà nước toàn Tập đoàn đạt 53,5 nghìn tỷ đồng, vượt 16% so với kế hoạch 6 tháng và bằng 61% kế hoạch năm. Hệ số bảo toàn vốn đến thời điểm 30/6/2019 đảm bảo an toàn và phát triển vốn (vốn CSH tại thời điểm 30/6 là 470,3 nghìn tỷ đồng/vốn CSH tại thời điểm 1/1/2019 là 465,5 nghìn tỷ đồng).

Kết thúc 6 tháng đầu năm 2019, PVN đã cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra. Đồng thời tiếp tục hoàn thiện công tác tái cơ cấu, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh, đảm bảo các công tác an sinh xã hội và phúc lợi xã hội.

Đại diện PVN cho biết, tất cả các chỉ tiêu sản xuất của PVN hoàn thành vượt mức kế hoạch 6 tháng đề ra. Công tác an toàn và duy trì chế độ trực 24/24 giờ được các nhà thầu dầu khí, các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc; công tác thông tin liên lạc được duy trì thông suốt, tất cả các đơn vị trong Tập đoàn đều giữ được nhịp độ sản xuất kinh doanh bình thường.

Công tác tìm kiếm, thăm dò và khai thác được triển khai theo kế hoạch đề ra. Sản xuất điện 6 tháng đạt 11,52 tỷ kWh, vượt 246 triệu kWh, vượt 2,2% kế hoạch 6 tháng. Sản xuất đạm 6 tháng



Bên cạnh đó, các dự án đầu tư của Tập đoàn và các đơn vị thành viên được kiểm soát chặt chẽ. Tập đoàn thường xuyên báo cáo các cấp trên tiến độ, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời có giải pháp tháo gỡ, hỗ trợ Tập đoàn thực hiện. Công tác an sinh xã hội được triển khai thực hiện theo cam kết.

Để đạt được kết quả trên, trong quý II, PVN đã tập trung vào các hoạt động nổi bật: Cổ phiếu dầu khí giao dịch tích cực trong 6 tháng đầu năm 2019. Forbes Việt Nam vừa công bố danh

sách 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2019. Trong đó, nhiều công ty trong ngành dầu khí có tên trong danh sách gồm: PVGAS, PVT, POW, DPM, PVI. Với sự kết nối giao dịch của 16 ngân hàng bằng công nghệ đọc QR Code, PVOIL là doanh nghiệp thứ hai của Việt Nam thực hiện “thông tuyến” thanh toán điện tử cho khách hàng.

Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn nhận danh hiệu Top 10 “Nhà máy xanh thân thiện” và Top 20 “Sản phẩm thân thiện với môi trường”. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam hưởng ứng phong trào “Chống rác thải nhựa”, thay đổi hành vi, thói quen sử dụng túi ni-lông, sản phẩm nhựa khó phân hủy, sử dụng một lần, bắt đầu từ việc giảm dần tiêu thụ các sản phẩm nhựa và ni-lông khó phân hủy, nhất là các sản phẩm nhựa dùng một lần với khẩu hiệu “Vì một thế giới xanh, sạch nói không với rác thải nhựa”.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Liên bang Nga, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Nga D.A. Medvedev khẳng định năng lượng là một trong những trụ cột quan trọng của hợp tác Việt-Nga. Hội Cựu Chiến binh Tập đoàn, Công đoàn Dầu khí Việt Nam, các đơn vị PVN tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động nghĩa tình, an sinh xã hội, bàn giao nhà “Nghĩa tình đồng đội”, “mái ấm công đoàn” ở nhiều địa phương... Đặc biệt, PVN tổ chức nhiều hoạt động hướng tới kỷ niệm 60 năm ngành dầu khí Việt Nam thực hiện ý nguyện của Bác Hồ (23/7/1959 – 23/7/2019).

12 dự án thua lỗ ngành Công Thương: 2 dự án đã hoạt động có lãi

Trong số 12 dự án yếu kém của ngành Công Thương đã có 2 nhà máy đi vào hoạt động có lãi.

THANH NGÂN

Bộ Công Thương và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp vừa tổ chức buổi họp bàn giao nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo của Chính phủ xử lý 12 dự án yếu kém thuộc ngành Công Thương. Trước mắt sẽ có 11/12 dự án được chuyển về Ủy ban. Còn lại dự án nhà máy bột giấy Phương Nam sẽ tiếp tục bàn giao trong thời gian tới.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh cho biết, 12 dự án này là bài học kinh nghiệm sâu sắc cho chúng ta để tránh các nguy cơ cho tương lai sau này. Bộ trưởng tin tưởng, sau khi



nhận bàn giao, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp không chỉ xử lý nốt các vấn đề còn lại của dự án mà còn hoàn thiện việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại các doanh nghiệp này.

Bộ trưởng nhấn mạnh, tuy đã bàn giao nhưng phía Bộ Công Thương vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc tiếp tục triển khai những nhiệm vụ chung được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 650/QĐ-TTg.

Như vậy, sau khi Bộ Công Thương tiến hành bàn giao quyền đại diện sở hữu nhà nước tại các Tập đoàn/Tổng công ty sang Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo qui định tại Nghị định số 131/2018/NĐ-CP nêu trên vào cuối năm 2018, thì việc bàn giao vai trò Thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo của Chính phủ xử lý 12 dự án yếu kém thuộc ngành Công Thương theo quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ sẽ tạo điều kiện để Ủy ban Quản lý vốn thực hiện tốt quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu

nhà nước đối với các Tập đoàn/Tổng công ty đã được chuyển giao từ Bộ Công Thương sang Ủy ban Quản lý vốn, đồng thời tạo thuận lợi trong phối hợp giữa Ủy ban với Bộ Công Thương và các Bộ ngành trong việc tiếp tục xử lý các dự án này.

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, trong số 6 nhà máy trước đây có hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng thua lỗ thì đến năm 2018, đã có 2 nhà máy hoạt động có lãi. Cụ thể, nhà máy phân bón DAP số 1 - Hải Phòng có lợi nhuận đạt 195 tỷ đồng; nhà máy thép Việt - Trung có lãi 456 tỷ đồng.

4 dự án còn lại vẫn tiếp tục khắc phục khó khăn để sản xuất. Trong đó, nhà máy đạm Hà Bắc giảm lỗ 266 tỷ đồng; nhà máy phân bón DAP số 2 Lào Cai giảm lỗ 288 tỷ đồng và nhà máy đạm Ninh Bình giảm lỗ 10 tỷ đồng so với năm 2017.

Trong số 3 dự án trước đây bị dừng sản xuất kinh doanh đến nay đã có 2 dự án vận hành sản xuất trở lại và một dự án đã hoàn tất công tác để khởi công trở lại. Dự án nhà máy xơ sợi polyester Đình Vũ đã vận hành trở lại 3 dây chuyền của phân xưởng từ 20/4/2018 và nâng lên 10 dây chuyền từ 13/1/2019. Dự án nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học Quảng Ngãi đã vận hành từ 14/10/2018...

Bộ Công Thương cho biết hiện còn 3 dự án xây dựng dở dang trong đó Tổng công ty Giấy Việt Nam đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn định giá lại dự án ngoài Dự án nhà máy bột giấy Phương Nam và trình Bộ Công Thương phê duyệt kết quả để tiếp tục xây dựng phương án tổ chức đấu giá.

Dự án nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học Phú Thọ lại tiếp tục gặp khó khăn do PVOil không phải là cổ đông chính, các cổ đông ngoài ngành không góp thêm vốn để tiếp tục triển khai dự án. Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2 nhà máy gang thép Thái Nguyên chưa giải quyết được tranh chấp hợp đồng EPC với MCC và các nhà thầu phụ...

Tại cuộc họp, Bộ Công Thương và Ủy ban Quản lý vốn cũng đã trao đổi các vấn đề liên quan tới tình hình xử lý các dự án và những nhiệm vụ trọng tâm cần phối hợp xử lý trong thời gian tới theo chỉ đạo chung của Ban Chỉ đạo. Với nhiệm vụ được giao theo chức năng nhiệm vụ và theo phân công trong Ban Chỉ đạo của Chính phủ, hai Cơ quan cam kết sẽ phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy quá trình xử lý dứt điểm các dự án bảo đảm theo đúng lộ trình và phương án xử lý đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.



Doanh nghiệp Thái Bình cam kết điều chỉnh phụ tải điện

Hàng loạt doanh nghiệp tại tỉnh Thái Bình đã ký cam kết tự nguyện tham gia điều chỉnh phụ tải điện.

PHẠM ĐIỆP

Đây là một hoạt động trong khuôn khổ hội thảo "Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Trách nhiệm và lợi ích của doanh nghiệp" do Bộ Công Thương, UBND tỉnh Thái Bình chỉ đạo, Báo Công Thương và Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) phối hợp tổ chức tại Thái Bình.

Theo tính toán, để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng GDP trung bình khoảng 7% giai đoạn 2016 - 2030, hệ thống nguồn điện (Quy hoạch điện VII điều chỉnh đã được Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt) đến năm 2020 phải đạt 60.000 MW, đến 2025 khoảng 96.500 MW và đến 2030 gần 130.000 MW. Tuy nhiên đến nay, hệ thống nguồn điện của Việt Nam mới đạt khoảng 49.000 MW trong khi nhu cầu điện vẫn tiếp tục tăng cao, nhất là khu vực miền Nam. Đây là một thách thức rất lớn cho ngành điện Việt Nam trong bối cảnh nguồn cung năng lượng sơ cấp trong nước đã tới hạn, dẫn đến phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu; áp lực truyền tải điện trên hệ thống đường dây 500kV Bắc - Nam rất lớn. Bên

cạnh đó, một số dự án điện chậm tiến độ so với yêu cầu đặt ra; giá năng lượng còn thấp, khó thu hút đầu tư tư nhân và những thách thức về tác động môi trường, biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng...

Theo ông Lê Quang Thái, Phó Tổng giám đốc EVNNPC, tại 27 tỉnh miền Bắc, trong đó có Thái Bình, nhu cầu sử dụng điện của các khách hàng, đặc biệt là khách hàng công nghiệp tăng rất cao so với bình quân cả nước, đạt trên 10%/năm, thậm chí có địa phương tăng trên 15%/năm.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ là không để thiếu điện, trong những năm qua, EVN, EVNNPC, một mặt vừa đẩy nhanh tiến độ các dự án điện, khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo vừa đẩy mạnh các chương trình tiết kiệm điện. Tuy nhiên, kết quả chưa đạt như mong muốn, nhất là trong khối doanh nghiệp sản xuất.

Để giảm áp lực cho hệ thống điện quốc gia, thời gian qua, EVNNPC đã tích cực triển khai chương trình điều chỉnh phụ tải (DR) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tại 27 tỉnh miền Bắc, EVNNPC cũng lựa chọn được trên 4.000 doanh nghiệp có sản lượng điện tiêu thụ từ 1 triệu kWh/năm trở lên để mời tham gia chương trình DR. Tại Thái Bình, số doanh nghiệp có mức tiêu thụ



1 triệu kWh trở lên đạt khoảng 122 doanh nghiệp. Đến nay, PC Thái Bình đã làm việc với gần 100 doanh nghiệp, ký kết thỏa thuận với trên 30 doanh nghiệp tự nguyện tham gia.

Tham dự hội thảo, ông Nguyễn Hoàng Giang, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhấn mạnh: "Hội thảo là cơ hội để ngành điện phổ biến thông tin, tuyên truyền về chương trình sử dụng điện tiết kiệm hiệu quả. Đồng thời, đây là cơ hội để các cơ quan quản lý nhà nước, các chuyên gia, hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cùng nhau trao đổi, nêu ý kiến, tìm ra những giải pháp hiệu quả để thực hiện chương trình quản lý nhu cầu điện, chương trình điều chỉnh phụ tải hướng tới mục tiêu giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện, giảm áp lực đầu tư cho ngành điện, giảm áp lực tăng giá điện, nâng cao chất lượng cung cấp điện,

phát triển kinh tế bền vững và bảo vệ môi trường".

Ông Nguyễn Hoàng Giang cũng kêu gọi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao ý thức trách nhiệm, chủ động, tích cực tham gia với ngành điện một cách có hiệu quả, đạt được mục tiêu đề ra. UBND tỉnh Thái Bình cam kết sẽ đồng hành cùng với ngành điện và doanh nghiệp thực hiện tốt chương trình này.

Theo đại diện Bộ Công Thương, các ý kiến đóng góp tại hội thảo lần này, nhất là những ý kiến từ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình sẽ góp phần quan trọng, làm cơ sở để Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp cho cộng đồng doanh nghiệp; tạo điều kiện cho EVN và các Tổng công ty Điện lực thực hiện thành công chương trình. Tuy nhiên để đạt được mục tiêu

nêu trên, Bộ Công Thương kêu gọi sự vào cuộc của các bộ, Ban ngành, tổ chức liên quan, đặc biệt là vai trò của chính quyền địa phương và cộng đồng doanh nghiệp.

Tại hội thảo, EVNNPC đã giới thiệu chi tiết nội dung và lợi ích của chương trình quản lý nhu cầu điện, chương trình điều chỉnh phụ tải; việc hỗ trợ của EVNNPC đối với doanh nghiệp tham gia chương trình DR tự nguyện; đề xuất các cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình DR...

Trong khuôn khổ hội thảo, trước sự chứng kiến của lãnh đạo các cơ quan trung ương, UBND, các sở ngành của tỉnh Thái Bình, PC Thái Bình tổ chức lễ ký kết Thỏa thuận thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải trong năm 2019 với 12 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình; nâng con số doanh nghiệp tham gia trên địa bàn tỉnh lên gần 50 doanh nghiệp.



EVNNPC tạo môi trường làm việc an toàn



Những năm qua, Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) luôn coi công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) là yếu tố tiên quyết trong quá trình lao động, sản xuất, là nền tảng cho phát triển bền vững.

CẢM HẠNH

làm việc trên lưới điện/tuần. Với số lượng công việc, con người làm việc hàng ngày lớn, việc ứng dụng công nghệ trong giám sát an toàn lao động được xem là một bước đột phá.

Ông Mai Quang Hùng, Trưởng ban An toàn của EVNNPC cho biết: "Năm 2018, EVNNPC xây dựng thành công và đưa vào vận hành phần mềm quản lý ATVSLĐ với 382 trung tâm giám sát từ cấp điện lực đến công ty, tổng công ty. Qua ứng dụng này, không cần xuống trực tiếp hiện trường, tất cả các cấp đều có thể giám sát đồng thời các nhóm công nhân đang thao tác trên lưới ở mọi địa điểm. Từ đó, kịp thời phát hiện các sai sót, điều chỉnh ngay, góp phần bảo đảm an toàn lao động. 2018 cũng là năm thành công của EVNNPC, khi toàn tổng công ty không xảy ra bất kỳ vụ tai nạn lao động nào do nguyên nhân chủ quan. Đây là lần đầu tiên EVNNPC đạt được thành tích này".

Bên cạnh đó, xác định nâng cao nhận thức, ý thức cho người lao động trong thực hiện các quy định của pháp luật về ATVSLĐ là đặc biệt quan trọng nên công tác này được Tổng công ty thường xuyên tuyên

truyền đến toàn thể cán bộ, nhân viên. Đồng thời, EVNNPC phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương đẩy mạnh tuyên truyền trong nhân dân về việc sử dụng điện an toàn, bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp để ngăn chặn sự cố điện, sự cố cháy nổ; triển khai cấp phát sổ tay cẩm nang an toàn phát sự cố tay cầm nang an toàn điện, sổ tay phòng cháy, chữa cháy điện gia đình cho khách hàng sử dụng điện... Qua đó, phòng ngừa, hạn chế cao nhất các sự cố, tai nạn lao động tại đơn vị và hiện trường sản xuất.

Nói không với tai nạn lao động

Nhấn mạnh ATVSLĐ luôn là nhiệm vụ được đặt lên hàng đầu trong toàn tổng công ty, Phó Tổng giám đốc Thường trực EVNNPC Đỗ Nguyệt Ánh khẳng định: "Chăm lo tốt đến đời sống người lao động, bảo đảm ATVSLĐ là yêu cầu thiết thực của các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Theo đó, cán bộ, công nhân viên Tổng công ty luôn xác định "Hãy nghĩ về an toàn trước khi bắt đầu công việc" và "Nói không với tai nạn lao động" để không có những tai nạn nghề nghiệp đáng tiếc xảy ra".

Theo Phó cục trưởng Cục An toàn lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Nguyễn Anh Thơ: Những năm qua, Việt Nam luôn quan tâm chăm lo sức khỏe, an toàn, tính mạng của người lao động, vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Nhiều chính sách, việc làm vì mục tiêu đó đã được triển khai. Tuy nhiên, công tác ATVSLĐ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, trong đó có nguyên nhân từ ý thức, kỹ luật lao động kém; kiến thức hạn chế về các nguy cơ mất an toàn; chất lượng các thiết bị an toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân chưa đáp ứng yêu cầu... Hướng tới giảm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp đến mức thấp nhất, chủ doanh nghiệp, những người lao động tham

Thông tin từ EVNNPC cũng cho biết, năm 2019, EVNNPC quyết tâm giữ vững thành tích bảo đảm tuyệt đối an toàn lao động. Tổng công ty sẽ tiếp tục xây dựng văn hóa an toàn trong lao động sản xuất, với trọng tâm là huấn luyện kỹ năng cho người lao động nhận diện những nguy cơ mất an toàn lao động và biện pháp phòng tránh...

gia trong xã hội đều phải tuân thủ các quy định về ATVSLĐ. Trong đó, các đơn vị sử dụng lao động cần phải ý thức được rằng, ATVSLĐ là nền tảng để doanh nghiệp phát triển bền vững, bởi khi xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với người lao động, người sử dụng lao động sẽ phải chịu chi phí đền bù, thay đổi nhân sự, giảm năng suất và tổn hại về uy tín.

"Việc đẩy mạnh đầu tư các trang thiết bị, máy móc, phương tiện bảo hộ lao động; tăng cường công tác huấn luyện kỹ năng cho người lao động về nhận diện mối nguy và biện pháp phòng ngừa trong sản xuất là khoản đầu tư cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp chứ không phải là gánh nặng chi phí", ông Nguyễn Anh Thơ nhấn mạnh.



Đẩy nhanh tiến độ công trình đường dây 500 kV mạch 3

Tại buổi họp Ban chỉ đạo xây dựng đường dây 500kV mạch 3 mới đây, ông Nguyễn Tuấn Tùng, Tổng giám đốc Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) đã yêu cầu Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung (CPMB), các nhà thầu thi công, cung cấp cột thép, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và các đơn vị liên quan tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình đường dây 500kV mạch 3.

PHẠM ĐIỆP

Công trình đường dây 500kV mạch 3 bao gồm ba phân đoạn, trong đó có: đường dây 500kV mạch kép Nhiệt điện Quảng Trạch - Vũng Áng và sân phân phối 500kV Trung tâm Điện lực (TTĐL) Quảng Trạch, phần đường dây dài 32,6 km, gồm 75 vị trí móng đi qua 2 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình; xây dựng sân phân phối 500kV TTĐL Quảng Trạch và mở rộng ngăn lộ tại trạm biến áp (TBA) 500kV Vũng Áng; đường dây 500kV mạch kép Quảng Trạch - Đốc Sỏi đi qua địa phận 6 tỉnh, thành: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi, dài 500,14

km, gồm 1.104 vị trí móng; xây dựng 3 trạm lắp quang và 3 nhà quản lý vận hành; đường dây 500kV mạch kép Đốc Sỏi - Pleiku 2 đi qua 3 tỉnh Quảng Ngãi, Kon Tum và Gia Lai, dài 209 km, gồm 429 vị trí móng.

Tính đến nay, đường dây 500kV Quảng Trạch - Vũng Áng và sân phân phối 500kV tại TTĐL Quảng Trạch, phần đường dây đã bàn giao mặt bằng được 16 vị trí, nhà thầu đang đào 6 vị trí và đúc móng 4 vị trí; sân phân phối 500kV Quảng Trạch đã bóc lớp thực vật được 300m³ và TBA 500kV Vũng Áng đã lập xong phương án thi công.

Đường dây 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi đã bàn giao mặt

bằng 406 vị trí, đào xong 246 vị trí, đúc móng xong 172 vị trí.

Đường dây 500kV Đốc Sỏi - Pleiku 2, phần đường dây bàn giao mặt bằng 155 vị trí, đào xong 79 vị trí, đúc móng xong 36 vị trí; phần di dời đường dây 220/110kV đã đào được 6/8 vị trí, đúc móng xong 4 vị trí; phần mở rộng tại TBA 500kV Đốc Sỏi thi công xong phần đường công vụ để vận chuyển vật tư thiết bị phục vụ thi công công trình và bóc lớp thực vật được 90% (đối với 70% mặt bằng bàn giao); phần mở rộng tại TBA 500kV Pleiku 2 nhà thầu đã đào xong 2/3 móng dàn cột cổng, chuẩn bị đổ bê tông.

Trên công trường đường dây 500kV mạch 3 luôn có đủ nhân



lực của 17 nhà thầu thi công, 5 đơn vị tư vấn thiết kế, 3 đơn vị tư vấn giám sát, các Ban chỉ huy của nhà thầu và 8 Ban tiền phương của CPMB để triển khai thi công cũng như phối hợp cùng chính quyền địa phương tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự án.

Tại buổi họp Ban chỉ đạo của EVNNPT, ông Nguyễn Tuấn Tùng, Tổng giám đốc EVNNPT cho biết, dự án đường dây 500kV mạch 3 là công trình trọng điểm được Chính phủ đặc biệt quan tâm. Bên cạnh đó, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã chỉ đạo dự án phải hoàn thành trong tháng 3/2020 với những mốc tiến độ cụ thể như: tháng 9/2019 hoàn thành đúc móng cột; tháng 2/2020 bàn giao hành lang tuyến và hoàn thành lắp dựng cột; tháng 3/2020 hoàn thành kéo dây, ngăn xuất tuyến tại các TBA và nghiệm thu đóng điện vào ngày 31/3/2020.

Theo ông Tùng, đây là khoảng thời gian rất ngắn so với một công trình có quy mô lớn thi công trong điều kiện địa hình khó khăn, thời tiết khắc nghiệt ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên. Vì vậy, các đơn vị liên quan đến dự án cần tập trung nguồn lực để đảm bảo chất lượng và tiến độ dự án.

Các đơn vị thi công, tư vấn giám sát phải huy động đủ nguồn lực để tranh thủ thời gian, khẩn trương tổ chức thi công khi điều kiện thời tiết thuận lợi trong mùa khô. Trước mắt tập trung hoàn thành việc đúc móng trước mùa mưa năm nay.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Tổng giám đốc EVNNPT cũng yêu cầu CPMB phối hợp chặt chẽ với các ban chuyên môn của Tổng công ty tranh thủ sự giúp đỡ của chính quyền địa phương các cấp, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo và các đơn vị liên quan để kịp thời xử lý các vướng mắc, phát sinh, đảm bảo tiến độ dự án theo yêu cầu.

Đặc biệt, các nhà thầu, tư vấn cần trưng dụng tối đa phương tiện, nhân lực để rút ngắn thời gian thi công, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần xử lý thì phải kịp thời phối hợp với CPMB xử lý.

Theo ông Nguyễn Đức Tuyển, Giám đốc CPMB, dự án đường dây 500kV mạch 3 đang được CPMB, nhà thầu và địa phương tổ chức vận động để bàn giao mặt bằng cho các nhà thầu thi công đào đúc móng. Tuy nhiên trong quá trình triển khai dự án gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc như: người dân ngăn cản thi công tại sân phân phối 500kV

TTĐL Quảng Trạch; hiệu chỉnh hướng tuyến chông lấn với các khu quy hoạch, đường dân sinh, hệ thống kênh mương nước tưới tiêu và phục vụ thoát lũ... Do vậy, CPMB đang cùng với địa phương và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết các vướng mắc phát sinh và hoàn chỉnh các thủ tục để cơ quan có thẩm quyền sớm phê duyệt các đoạn tuyến hiệu chỉnh, từ đó triển khai các bước tiếp theo.

Giám đốc CPMB Nguyễn Đức Tuyển cũng cam kết với kinh nghiệm trong quản lý dự án lưới điện truyền tải 220 - 500kV trong thời gian qua, CPMB sẽ quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, bám sát các mốc tiến độ chi tiết đã được phê duyệt, thường xuyên có mặt trên công trường để chỉ đạo, đôn đốc, giám sát, phối hợp giải quyết kịp thời các vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ cũng như đảm bảo chất lượng của dự án theo đúng chỉ đạo của EVN và EVNNPT.

Giám đốc CPMB hy vọng, ngày 31/3/2020 chính là đáp án chính xác và việc khẩn trương hoàn thành dự án đường dây 500kV mạch 3 sẽ sớm đưa dòng điện vào miền Nam để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội cũng như đảm bảo nguồn an ninh năng lượng quốc gia.



Lợi nhuận của TKV đạt 1.700 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm

Trong 6 tháng đầu năm, lợi nhuận của Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam (TKV) ước đạt 1.700 tỷ đồng, bằng 56% kế hoạch năm.

TIẾN ĐẠT



Thông tin tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý III và 6 tháng cuối năm 2019 của TKV, Tập đoàn cho biết trong nửa đầu năm, doanh thu toàn TKV ước đạt 67.735 tỷ đồng, tăng 3,2 % so với cùng kỳ 2018; lợi nhuận ước đạt 1.700 tỷ đồng, bằng 56% kế hoạch năm. Sản lượng than khai thác của TKV đạt 21,85

triệu tấn, bằng 54% kế hoạch năm, tăng 1,42 triệu tấn so với cùng kỳ. Than tiêu thụ đạt 22,82 triệu tấn, bằng 54% kế hoạch và tăng 4% so với cùng kỳ năm 2018.

Cũng trong 6 tháng đầu năm, TKV đã giao cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam 2,8 triệu tấn than pha trộn giữa than sản xuất trong nước và than nhập khẩu, đạt 58% kế hoạch.

Phó Tổng Giám đốc TKV Nguyễn Hoàng Trung cho biết: 6 tháng đầu năm 2019, Tập đoàn đã hoàn thành 55 - 57% kế hoạch năm.

Tất cả các khối kinh doanh đều có lãi, đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động với mức thu nhập tăng trên 6 - 7% so với năm 2018. Cùng với đó, các chỉ tiêu tài chính của tập đoàn đạt tốt, việc triển khai đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017 - 2020 được thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ.

Đáng chú ý, trước áp lực nhu cầu than ngày một tăng cao, Tập đoàn đã chỉ đạo các đơn vị tập trung sản xuất ở nhịp độ cao, gia tăng tối đa sản lượng than khai thác và huy động mọi nguồn lực để chế biến, pha trộn than đáp ứng kịp thời nhu cầu than cho các hộ tiêu thụ đã ký cam kết.

Dự báo nhu cầu than tiêu thụ quý III và 6 tháng cuối năm vẫn ở mức rất cao, trong khi điều kiện sản xuất của Tập đoàn ngày một khó khăn hơn, nhất là trong tháng 7 - thời gian cao điểm mưa bão. Đây là những yếu tố tác động trực tiếp đến sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị.

Tuy nhiên, Tập đoàn sẽ tiếp tục chủ động, linh hoạt trong



điều hành sản xuất trên cơ sở bám sát nhu cầu thị trường, tiếp tục phát huy và giữ vững nhịp độ sản xuất như hiện nay; đồng thời rà soát lại năng lực sản xuất các khu vực khai thác, cũng như của các đơn vị để huy động tăng năng suất, tăng tối đa sản lượng các sản phẩm khoáng sản, hoá chất, điện thương phẩm, nhất là sản lượng than khai thác, chế

biến, trên tinh thần sẵn sàng đáp ứng, đảm bảo đủ nguồn hàng cho các hộ tiêu thụ đã ký kết hợp đồng với tập đoàn. Tập đoàn phấn đấu hết quý III hoàn thành trên 75% kế hoạch.

Để hoàn thành nhiệm vụ này, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Nguyễn Hoàng Trung nhấn mạnh, Tập đoàn tiếp tục tập trung sản xuất, chế

biến than đáp ứng yêu cầu thị trường; đặc biệt là đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

TKV tăng cường cơ giới hóa tự động hóa, đồng bộ dây chuyền sản xuất với phương châm "làm than thông minh hơn, làm việc sáng tạo hơn" để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh; siết chặt quản lý an toàn, an ninh trật tự ranh giới môi; sắp xếp hợp lý hóa sản xuất theo hướng tinh gọn theo Đề án tái cơ cấu tập đoàn giai đoạn 2017 - 2020; thực hiện các chế độ chính sách khuyến khích, động viên cho người lao động, đặc biệt thợ lò, thợ kỹ thuật bậc cao...



Năm 2019, trên 43% khách hàng của EVN sẽ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết, trên 43% khách hàng của EVN sẽ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt trong năm 2019 này.

CẨM HẠNH

Hiện nay, EVN đang quản lý trên 27 triệu hàng, trong đó có 91,64% là khách hàng sử dụng điện sinh hoạt; 8,35% là khách hàng gồm các cơ quan, doanh nghiệp. Kết quả thu tiền điện hàng năm của EVN đều đạt ở mức rất cao với tỷ lệ trên 99%.

Nhằm tăng tính tiện ích cho khách hàng và giúp nâng cao năng suất lao động, từ năm 2005, EVN đã triển khai việc thu hộ tiền điện qua ngân hàng (NH), tổ chức trung gian (TCTG); ký thoả thuận hợp tác với 4 NH lớn (BIDV, Vietcombank, Vietinbank, Agribank)... Tỷ lệ hóa đơn và doanh thu tiền điện qua NH, TCTG tăng mạnh qua các

năm: từ 14,88% số khách hàng (năm 2015) lên 44,95% số khách hàng (năm 2017) và 49,45% số khách hàng (năm 2018).

Tuy nhiên trong giai đoạn từ 2005 - 2011, số lượng khách hàng tham gia chưa cao và mặc dù tiền điện thanh toán qua ngân hàng nhưng nhân viên điện lực vẫn phải đến nhà khách hàng để trả hóa đơn tiền điện. Trong giai đoạn 2012 - 2015, sau khi có chính sách triển khai hóa đơn điện tử, EVN là doanh nghiệp đầu tiên trong cả nước thực hiện thí điểm và triển khai áp dụng hóa đơn điện tử cho toàn bộ khách hàng sử dụng điện. Khách hàng có thể lấy hóa đơn tiền điện qua website chăm sóc khách hàng của ngành điện cũng như nhận hóa đơn qua email của khách hàng.

Sau khi đã hoàn thành việc áp dụng hóa đơn điện tử, từ năm 2016, để nâng cao năng suất lao động và chất lượng dịch vụ khách hàng, chỉ tiêu thu tiền điện qua NH và TCTG bắt đầu được đưa vào thành chỉ tiêu định lượng để điều hành hàng năm của Tập đoàn. Việc đẩy mạnh này được thực hiện thông qua các giải pháp tăng cường hợp tác với các NH, TCTG thanh toán cung cấp dịch vụ thanh toán qua ví điện tử, cổng thanh toán trực tuyến để thiết lập các kênh thanh toán đa dạng cho khách hàng. Trong năm 2017, với việc hợp tác với 27 ngân hàng và 10 tổ chức trung gian, EVN không còn nhân viên của điện lực đến nhà khách hàng thu tiền.

Thực hiện Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ và nhiệm vụ được Chính phủ giao cho EVN tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về các nội dung liên quan đến thanh toán không dùng tiền mặt cũng như cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 4, hiện nay, 100% các đơn vị của ngành điện hợp tác với hầu hết



Khách hàng của EVN có thể dễ dàng thanh toán tiền điện mà không cần dùng tiền mặt.

các NH và Kho bạc Nhà nước trong dịch vụ thu tiền điện, đồng thời mở rộng hợp tác với các tổ chức trung gian thanh toán như: ECPay, Payoo, Momo, VNPay, Zalopay, Viettel, VNPost, Napas... Các TCTG này đều là các tổ chức được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cung cấp dịch vụ thanh toán trung gian (bằng tiền mặt/ qua ví điện tử).

Khi thanh toán qua các NH và TCTG, khách hàng có thể lựa chọn các hình thức:

Thanh toán trích nợ tự động tài khoản: khách hàng đăng ký với ngân hàng/các tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán trung gian cho phép các tổ chức này trích tiền tự động từ tài khoản của khách hàng để thanh toán tiền điện.

Thanh toán qua internet banking/mobile banking/ví điện tử của các công ty cung cấp dịch vụ thanh toán: khách hàng tự thao tác chuyển tiền điện thông qua internet, không cần đến quầy giao dịch.

Thanh toán bằng ủy nhiệm chi (UNC): khách hàng lập UNC hoặc lệnh chi yêu cầu ngân hàng trích tiền từ tài khoản tiền gửi thanh toán của mình để thanh toán tiền điện hàng tháng cho điện lực.

Thanh toán tại phòng giao dịch các ngân hàng (tiền mặt hoặc chuyển khoản); thanh toán tiền mặt tại các điểm thu tiền dụng như siêu thị, cửa hàng của các công ty cung cấp dịch vụ thanh toán.

Với việc đa dạng hóa hình thức thanh toán và hướng tới mục tiêu không sử dụng tiền mặt, công tác thu hộ tiền điện của EVN đạt được những kết quả khả quan. Đến hết năm 2018, 49,45% khách

hàng của EVN tham gia thanh toán qua NH và TCTG. Các hình thức thu tiền không sử dụng tiền mặt như: trích nợ tự động, ATM, ngân hàng trực tuyến, UNT/UNC... đạt trên 21,74% khách hàng của EVN. Đến hết tháng 5 năm 2019, 52,36% khách hàng của EVN tham gia thanh toán qua các NH và TCTG. Các hình thức thu tiền không sử dụng tiền mặt đạt trên 27,37% khách hàng của EVN. Các khu vực có tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền điện theo hình thức không dùng tiền mặt cao là TPHCM (91,61%) và TP Hà Nội (81,98%).

Để đạt mục tiêu trong năm 2019 tăng gấp đôi số khách hàng sử dụng điện thanh toán không dùng tiền mặt (tương ứng với trên 43% khách hàng của EVN), các đơn vị thành viên của EVN đang tích cực phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc vận động cán bộ công nhân viên tại các đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước do UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý thực hiện thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt như: trích nợ tự động, SMS và mobile banking, internet banking, ví điện tử, ủy nhiệm thu/ủy nhiệm chi và thanh toán trực tuyến trên website của điện lực... Đẩy mạnh việc tuyên truyền cho người sử dụng điện thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hỗ trợ phổ biến, tuyên truyền về việc sử dụng các dịch vụ điện mức độ 4 để các khách hàng biết và sử dụng.



EVNHCMC sẽ hoàn tất 100% lắp đặt công tơ đo từ xa trong năm 2020.

Năm 2020: EVNHCMC sẽ hoàn tất 100% lắp đặt công tơ đo từ xa

Thực hiện lộ trình phát triển lưới điện thông minh của Chính phủ, Tổng công ty Điện lực TPHCM (EVNHCMC) đã thay thế công tơ điện, kết hợp hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa tập trung giai đoạn 2019 - 2020.

ANH THƯ

Theo Phó Tổng giám đốc EVNHCMC Nguyễn Duy Quốc Việt, thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ, trong đó có chỉ đạo "Ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai công tơ thông minh trong đo đếm điện năng từ xa (AMR), tiến đến xây dựng hệ thống đo đếm điện năng thông minh (AMI)", Tổng công ty đã xây dựng lộ trình lắp đặt

công tơ điện kết hợp hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa tại TPHCM theo từng năm.

Hệ thống AMR sẽ thay thế cho việc đọc chỉ số thủ công với những khuyết điểm như chi phí nhân công cao, có thể xảy ra sai sót do yếu tố con người như trước đây. Hệ thống hoạt động dựa trên nguyên tắc mỗi công tơ sẽ được gắn một thiết bị truyền dữ liệu để truyền thông tin về hệ thống thu thập dữ liệu tập trung.

Tính đến quý II/2019, EVNHCMC đã triển khai lắp đặt công tơ điện tử có chức năng truyền dữ liệu đo đếm từ xa tập trung cho gần 435.000 khách hàng.

Ông Nguyễn Duy Quốc Việt cho biết, hiện đơn vị đang triển khai thực hiện thay thế công tơ điện loại thường bằng công tơ điện loại có chức năng truyền dữ liệu đo đếm từ xa theo hình thức cuộn chiếu. Dự kiến năm 2020 sẽ hoàn tất 100% việc thay thế bằng loại công tơ có chức năng truyền dữ liệu đo đếm từ xa tập trung, bao gồm cả công tơ đo xa và công tơ cơ khí có gắn bộ truyền dữ liệu đo đếm.

Việc thay thế này là hoàn toàn miễn phí vì mục tiêu của ngành điện Thành phố là muốn nâng cao

chất lượng hạ tầng hướng đến phục vụ khách hàng ngày một tốt hơn.

Tất cả công tơ điện có chức năng truyền dữ liệu đo đếm từ xa đều được Tổng công ty triển khai mua sắm theo hình thức đấu thầu rộng rãi và tuân thủ theo các quy định của Luật Đấu thầu. Trong đó, quy cách kỹ thuật để mua sắm công tơ thực hiện theo đúng quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật điện quốc tế là IEC:62052-11, IEC:62053-21 và yêu cầu kỹ thuật quy định trong quản lý đo lường của Việt Nam.

Trước khi lắp đặt cho khách hàng, tất cả công tơ đều phải được phê duyệt mẫu và kiểm định theo quy trình kiểm định do Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng ban hành (ĐLVN 39:2012). Ngành điện chỉ lắp đặt những công tơ có kết quả kiểm định đạt yêu cầu để bảo đảm vận hành, sử dụng chính xác.

Theo EVNHCMC, với hệ thống đo đếm mới này, vào bất kỳ lúc nào và ở bất kỳ đâu, khách hàng đều có thể theo dõi được tình hình sử dụng điện, điện năng tiêu thụ và hóa đơn tiền điện hàng tháng của nhà mình thông qua ứng dụng chăm sóc khách hàng (cskh-evnhcmc) cài trong điện thoại hoặc thiết bị số; cập nhật trên trang web cskh.hcmptc.vn.

Điều này giúp khách hàng hoàn toàn chủ động được việc điều chỉnh sử dụng điện phù hợp, nhằm mang lại hiệu quả sử dụng điện cao nhất. Chỉ số công tơ theo định kỳ được thu thập từ xa và cung cấp trực tiếp đến khách hàng thông qua tin nhắn SMS nên sẽ không còn trường hợp đến gọi cửa làm phiền khách hàng qua việc ghi chỉ số công tơ như trước đây.



Công nghệ mới này cũng sẽ giúp khách hàng giảm thời gian mất điện, vì qua theo dõi dữ liệu trực tuyến, ngành điện sẽ sớm phát hiện để xử lý kịp thời sự cố có khả năng gây hư hỏng cho thiết bị điện, lưới điện. Chất lượng điện năng cung cấp cho khách hàng vì thế cũng được nâng cao và ổn định.

Qua thời gian triển khai việc lắp đặt công tơ đo đếm từ xa mới, bộ phận chăm sóc khách hàng chưa nhận được phản ánh nào về chất lượng hệ thống thu thập dữ liệu từ xa đã được lắp đặt, cũng như dịch vụ trong quá trình lắp đặt của công nhân.

Trong trường hợp có thắc mắc, khách hàng có thể gọi điện trực tiếp đến tổng đài chăm sóc khách hàng của EVNHCMC theo số điện thoại 1900.54.54.54 để được hỗ trợ. Trung tâm Chăm sóc khách hàng sẽ thông báo cho các công ty điện lực cử nhân viên đến nhà khách hàng để kiểm tra xử lý trong thời gian không quá một ngày làm việc.



Thúc đẩy việc tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn TP. Hà Nội

Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHANOI) mới đây phối hợp cùng Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp - Sở Công Thương Hà Nội tổ chức Hội nghị tuyên truyền tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn TP với chủ đề "Cao điểm hè với tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng TP. Hà Nội năm 2019".

TÙNG LÂM



Theo số liệu thống kê từ EVNHANOI, vào ngày 21/6/2019, công suất tiêu thụ đầu nguồn toàn hệ thống lên tới 38.147 MW. Đây là mức công suất đỉnh cao kỷ lục trong lịch sử từ trước đến nay với lượng điện năng tiêu thụ đầu nguồn toàn hệ thống điện quốc gia lên đến 782,9 triệu kWh. Số liệu này cũng đã phá kỷ lục, vượt qua mức đỉnh của năm 2018 là 725 triệu kWh vào ngày 3/7/2018.

Trong bối cảnh các nguồn năng lượng sơ cấp (than, dầu, khí) ngày càng cạn kiệt trái ngược với xu hướng tăng trưởng tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ điện và biến đổi khí hậu ngày càng tăng, để đảm bảo an ninh cung cấp điện, an ninh năng lượng và phát triển bền vững, Việt Nam đã chú trọng nghiên cứu, triển khai các công nghệ hiện đại kết hợp với phát triển năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đặc biệt là các giải pháp tập trung về phía khách hàng sử dụng điện. Trên cơ sở đó, Chính phủ, các cơ quan quản lý Nhà nước đã có các văn bản chỉ đạo về thực hiện Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện (DSM - Demand Side Management).

Phát biểu tại hội nghị, ông Nguyễn Xuân Thắng, Trưởng ban Kinh doanh EVNHANOI cho biết, tính đến hết nửa năm 2019, 165/225 khách hàng trọng điểm (tiêu thụ điện trên 1 triệu kWh/năm) tại Thủ đô đồng ý và ký thỏa thuận tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR). Đây là một trong những hoạt động thuộc chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện (Demand-side-management-DSM) giai đoạn 2018 - 2020.

Theo đó, EVNHANOI đang từng bước mở rộng đối tượng khách hàng tham gia Chương trình quốc gia về DSM đến cả các khách hàng sử dụng điện sinh hoạt; kết hợp thực hiện các Chương trình DSM với việc hỗ trợ, khuyến khích khách hàng tham gia sử dụng hệ thống năng lượng mặt trời lắp mái.

Chương trình DR được triển khai nhằm khuyến khích khách hàng chủ động giảm nhu cầu sử dụng



Ngành điện Thủ đô đẩy mạnh tuyên truyền tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn TP.

điện được cung cấp từ hệ thống điện quốc gia khi có yêu cầu. Khách hàng sẽ chủ động điều chỉnh nhu cầu sử dụng điện như: tiết giảm các phụ tải không cần thiết, không ảnh hưởng đến dây chuyền sản xuất trong khoảng thời gian cụ thể theo đề nghị của đơn vị thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải điện căn cứ trên các hợp đồng đã thỏa thuận giữa hai bên.

Việc điều chỉnh phụ tải điện là một hoạt động, giải pháp của toàn ngành điện lực nhằm tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần đảm bảo cung ứng điện, nâng cao chất lượng điện năng và độ tin cậy cung cấp điện, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế xã hội.

Ngoài ra, EVNHANOI cũng tuyên truyền tiết kiệm điện, nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trong phong trào hộ gia đình tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn thành phố, nhân rộng gương hộ gia đình tiết kiệm điện tiêu biểu, đẩy mạnh phong trào tuyên truyền giải pháp sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm điện tại những cuộc họp chi bộ, tổ dân phố, các trường học, các cơ quan hành chính sự nghiệp và các tuyến phố tại Hà Nội.

Để tăng cường tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trong thời gian cao điểm mùa hè, ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội khẳng định, trong thời gian này, Thủ đô tiếp tục ưu tiên sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trong các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng năng lượng, hộ

gia đình. Đồng thời phối hợp cùng EVNHANOI tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng thực hiện các biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, với mong muốn các hộ gia đình, công dân Thủ đô, các trường học cũng như cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện những biện pháp quản lý, áp dụng kỹ năng kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả vận hành các trang thiết bị có hiệu suất cao.

Đại diện Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp cũng đưa ra các giải pháp tiết kiệm năng lượng tại thành phố như: hướng tòa nhà, khả năng tận dụng ánh sáng và thông gió tự nhiên, sử dụng các vật liệu cách nhiệt, gạch không nung, lựa chọn phương án chiếu sáng hợp lý, bố trí ánh sáng tập trung...





CenGroup công bố dự án đầu tư pin sử dụng năng lượng sạch Mopo

Tập đoàn tư nhân bất động sản hàng đầu Việt Nam đang hướng đến thị trường phát triển năng lượng sạch phục vụ các thiết bị gia dụng trong đời sống và coi đây là chiến lược phát triển kinh doanh mới trong danh mục đầu tư giai đoạn mới.

THANH TÂM

Ông Phạm Thanh Hưng - Phó Chủ tịch công ty cổ phần Tập đoàn Thế Kỷ CenGroup cùng Giám đốc công ty Powercentric ông Nguyễn Ngọc Minh đã chính thức ký kết và công bố đầu tư phát triển dự án pin thông minh Mopo. Kết hợp công nghệ 4.0 trong lĩnh vực năng lượng xanh, CenGroup kỳ vọng sẽ tạo ra bước đi mới, mang tính đột phá về công nghệ, giải quyết bài toán bảo vệ môi trường.

Trước đó, vào cuối tháng 9/2018, trong chương trình Shark Tank 2018 (một chương trình truyền hình thực tế về đầu tư khởi nghiệp Thương Vụ Bạc Tỷ phát sóng trên truyền hình), dự án pin thông minh Mopo đã chốt được thương vụ đầu tư trị giá 1 triệu USD từ ông Phạm Thanh Hưng, Phó Chủ tịch Tập đoàn CenGroup.

Dự án pin thông minh Mopo là sản phẩm của start-up Powercentric do người Việt sáng lập. Start-up này đã từng tham gia chương trình Shark Tank Việt Nam và nhận được vốn đầu tư từ ông "Shark"

Hưng ("cá mập" nhà đầu tư Phạm Thanh Hưng). Đây cũng là thương vụ đầu tư đắt giá nhất mùa 2 của Shark Tank.

"Với dự án Mopo, CenGroup không chỉ đầu tư tài chính đơn thuần mà còn là nhà đầu tư chiến lược hỗ trợ start-up về công nghệ "Made in Vietnam", cung cấp pin sạch cho các nhà máy sản xuất ô tô, xe máy, bảo vệ môi trường," ông Hưng chia sẻ.

Từ năm 2018, "Shark" Hưng đã rót 1 triệu USD cho Powercentric để đổi lấy 25% cổ phần. Dự án này đã được giải ngân và hiện doanh số của Powercentric đã tăng lên 2.000% so với trước đó.

Mopo là giải pháp năng lượng lưu động do công ty Powercentric - công ty phát minh công nghệ cao, sở hữu các sáng chế độc quyền về hệ thống lưu trữ và phát năng

lượng lưu động được chính phủ Mỹ cấp quyền và bảo hộ.

Giải thích cho việc lựa chọn pin thông minh Mopo, ông Phạm Thanh Hưng cho biết: "Theo kịp xu thế hướng tới phát triển và sử dụng rộng rãi năng lượng sạch, pin Mopo được thiết kế và chế tạo bởi người Việt, là sản phẩm duy nhất đạt được tất cả các chứng chỉ và tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường đến thời điểm hiện tại. Đồng thời, Mopo hướng đến sử dụng năng lượng tái tạo, có thể tích hợp để thay thế cho các nhà máy điện mặt trời và điện gió trong trường hợp thời tiết không thuận lợi. Chính vì vậy, đây là sự đầu tư không chỉ về lợi ích kinh tế mà còn mang tính chiến lược đối với Việt Nam, rộng ra là Đông Nam Á và toàn cầu".

Pin Mopo có kích thước chỉ bằng 1/4 pin ắc-quy chì nhưng có công suất gấp 4 lần, là công nghệ nền tảng thiết yếu cho các ứng dụng như xe máy điện, ô tô điện, năng lượng tái tạo (đặc biệt là giải pháp năng lượng mặt trời cho công trình, tòa nhà - vốn là thế mạnh của CenGroup). Ngoài ra, pin Mopo cũng thể sử dụng như 1 máy phát điện di động sử dụng cho các thiết bị trong gia đình như tivi, quạt, laptop, điện thoại...

Điểm khác biệt của pin thông minh Mopo là sử dụng năng lượng sạch, không gây ô nhiễm môi trường; Pin trang bị cổng sạc từ nhiều nguồn điện khác nhau như điện lưới, điện gió, điện mặt trời; Có hệ thống thu đổi pin cũ, các điểm/ trạm sạc, đổi pin... Đặc biệt, Mopo còn có ứng dụng trên điện thoại di động để quản lý và vận hành pin thuận tiện: chỉ cần quét mã QR để kiểm tra tình trạng pin, tìm kiếm trạm sạc/ đổi pin gần nhất. Ứng dụng có thể chạy trên cả 2 hệ điều hành IOS và Android.

Nhà sáng lập thiết bị pin thông minh, ông Nguyễn Ngọc Minh cho biết thêm: Hệ thống pin sử dụng năng lượng sạch của Powercentric dựa trên nền tảng pin Lithium - ion thế hệ mới, đảm bảo độ an toàn cao, kết hợp với "công nghệ quản lý pin Mopo" trên thiết bị di động có thể tìm kiếm những trạm sạc/đổi pin gần nhất. Trước thời đại toàn cầu hóa công nghệ 4.0, kết hợp pin sử dụng năng lượng sạch với các thiết bị điện tử thông minh là chiến lược phát triển mở ra nhiều cơ hội mới hướng đến phát triển bền vững".



Đón đầu xu thế thay đổi cuộc sống theo hướng công nghiệp xanh, CenGroup sẽ phối hợp chặt chẽ với Powercentric và vốn đầu tư nước ngoài để cung cấp công nghệ, kỹ thuật sản xuất, hướng mục tiêu cho ra đời hàng loạt sản phẩm pin thông minh trong những năm tới.

Dự tính, tập đoàn CenGroup sẽ đưa ra khoảng 2.000 trạm sạc đổi ở các thành phố lớn. Các trạm sạc đổi có quy mô rất nhỏ, dễ dàng tháo lắp, chi phí không cao, thuận tiện cho các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, vì vậy dự án này sẽ tạo ra giải pháp kinh doanh mới cho hộ gia đình.

Với dự án pin Mopo, CenGroup hướng đến việc cung cấp pin sạch cho các nhà máy sản xuất ô tô, xe máy, bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại giá trị cao cho cộng đồng và xã hội. Hướng đến xu thế công nghệ 4.0 kết hợp phát triển năng lượng sạch, dự án góp phần thay đổi cuộc sống tương lai với công nghệ năng lượng xanh, mang tính phát triển bền vững và nhân văn sâu sắc.



Bình Dương hướng đến xây dựng thành phố thông minh nhất thế giới

Trải qua gần 3 năm xây dựng Đề án phát triển Thành phố thông minh, tỉnh Bình Dương đã và đang đẩy nhanh trên hành trình trở thành Thành phố thông minh (TPTM). Hiện nay thành phố đang hướng đến trở thành một trong 7 TPTM nhất thế giới.



BẢO AN

Cuối năm 2016 tỉnh Bình Dương đã phê duyệt Đề án Thành phố thông minh Bình Dương, xây dựng TPTM với hạt nhân là Thành phố mới Bình Dương

Mục tiêu của Bình Dương là xây dựng hình ảnh địa phương mang tầm quốc tế không chỉ tốt để làm việc, sản xuất công nghiệp mà còn là TPTM với môi trường sống năng động, sáng tạo. Trong năm 2018, Bình

Dương liên tiếp gặt hái được thành công trong việc mở rộng hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh đó là trở thành thành viên chính thức của Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới (ICF), được ICF vinh danh là một trong 21 thành phố, khu vực có chiến lược phát triển TPTM tiêu biểu nhất thế giới năm 2019, là đại diện đầu tiên của Việt Nam, thứ 2 của ASEAN (sau Singapore) có tên trong danh sách này. Từ đó mở rộng hợp tác với mạng lưới các đô thị thông minh, thịnh vượng thuộc

cộng đồng quốc tế này, cùng hòa mình với những xu thế phát triển mới của thế giới.

Cũng trong năm 2018, Bình Dương trở thành thành viên của Hiệp hội Đô thị Khoa học thế giới (WTA), được WTA chọn đăng cai tổ chức các sự kiện năm 2018 nhân kỷ niệm 20 năm thành lập WTA. Tháng 11/2018, Bình Dương tiếp tục đăng cai tổ chức thành công Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á (Horasis). Các sự kiện quốc tế quan trọng trên đã mang đến Bình Dương hơn 50 hội thảo trao đổi về xu thế và tầm nhìn toàn cầu, hơn 20 thị trường, chủ tịch của các tỉnh, thành phố khắp thế giới, 30 hiệu trưởng các trường đại học và khoảng 1.000 lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp đến từ hơn 60 quốc gia, vùng lãnh thổ, góp phần đưa Bình Dương lên một tầm cao mới trên trường quốc tế.

Bên cạnh đó, thông qua thực hiện Đề án TPTM, Bình Dương đang "bùng nổ" hợp tác với chính quyền các tỉnh, thành ở nhiều nước trên thế giới như: Thành phố Eindhoven, Emmen (Hà Lan), tỉnh Emilia Romagna (Ý), thành phố Deagu, Daejeon (Hàn Quốc), Đài Trung (Đài Loan - Trung Quốc), Oryol (Liên bang Nga)...; với các công ty, tập đoàn đa quốc gia như Philips,



Bosch, NXP, Cisco, NTT,... và các doanh nghiệp lớn trong nước như VNPT, Viettel, FPT...; với các đại học, viện nghiên cứu danh tiếng quốc tế như: Đại học Portland State (Mỹ), Đại học Chunghua, Viện ITRI (Đài Loan), Viện Fraunhofer (Đức), Đại học Eindhoven (Hà Lan)...

Ông Trần Thanh Liêm - Chủ tịch UBND tỉnh cho biết, với vai trò là thành viên của WTA, ICF, Bình Dương sẽ tích cực tham gia các hoạt động trao đổi và hợp tác trên nhiều lĩnh vực với các thành phố khoa học, TPTM ở nhiều quốc gia trên thế giới. Từ đó để tỉnh Bình Dương góp phần thắt chặt hơn nữa mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị đóng góp

cho hòa bình và sự thịnh vượng chung của nhân loại.

Năm 2019, Ban Điều hành TPTM Bình Dương cho biết sẽ tập trung phát triển công nghiệp và dịch vụ thông minh; hoàn thiện hơn nữa mô hình hợp tác Ba Nhà; đẩy mạnh kết nối, trao đổi quốc tế, phát huy tối đa cơ hội hợp tác với các mạng lưới, tổ chức quốc tế của các TPTM, khoa học công nghệ trên thế giới, đặc biệt là các tổ chức Bình Dương đã tham gia như Hiệp hội Đô thị khoa học thế giới (WTA), mạng lưới Horasis, Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới (ICF); triển khai được ít nhất 3 dự án cụ thể, hiệu quả trực tiếp đến



người dân hoặc doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ứng dụng các phương thức đa dạng hơn để tuyên truyền đến tất cả các thành phần xã hội, đặc biệt tập trung vào người dân Bình Dương, thu hút thêm sự tham gia tích cực của cộng đồng, phát huy sức mạnh tập thể.

Để đạt được mục tiêu trên, các cấp, các ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như phát triển logistics thông minh, tạo động lực thu hút các doanh nghiệp có giá trị gia tăng cao, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; phát triển nhà máy bán dẫn công đoạn Back-end; tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển khu công nghiệp khoa học công nghệ; tiếp tục đẩy mạnh dự án Lighting LED đến các địa phương; nghiên cứu triển khai xây dựng hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, là cơ sở nền tảng để giúp cho việc quản lý doanh nghiệp từ Nhà nước hiệu quả hơn và trong tương lai có thể trở thành cơ sở dữ liệu mở trong một số lĩnh vực cụ thể để hỗ trợ các doanh nghiệp, làm cơ sở hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng.



Đào tạo cán bộ cho lĩnh vực năng lượng đang rất cần thiết.

“Xanh hóa” nhân lực

Để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng xanh nhanh và hiệu quả cần phải đảm bảo nguồn nhân lực, tài lực, trí lực... cho thực hiện mô hình tăng trưởng xanh, sạch, thân thiện với môi trường.

HẢI ĐĂNG

Bà Nguyễn Thị Lâm Giang, Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Bộ Công Thương cho biết, trong những năm qua, Bộ Công Thương đã và đang triển khai một số chương trình, đề án; trong đó, có tổ chức đào tạo cho 2 đối tượng quan trọng trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn, gồm: Các cơ sở sản xuất, đặc biệt là cơ sở nằm trong danh sách sử dụng năng lượng trọng điểm; các chuyên gia tư vấn, hướng dẫn thực hiện kiểm toán năng lượng và đánh giá sản xuất sạch hơn (SXSH) cho cơ sở sản xuất.

Cụ thể, chương trình Đào tạo quản lý năng lượng cho các doanh nghiệp là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được triển

khai từ năm 2011. Đến nay, Bộ Công Thương đã đào tạo được hơn 3.000 cán bộ đến từ các doanh nghiệp, trong đó, đa phần là cán bộ của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.

Đồng thời, Bộ Công Thương cũng đã triển khai chương trình Đào tạo kiểm toán viên năng lượng cho 300 cán bộ đến từ các đơn vị tư vấn, cung cấp dịch vụ năng lượng, các Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp, Trung tâm Tiết kiệm năng lượng thuộc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các doanh nghiệp lớn.

Ngoài ra, được triển khai từ năm 2010 đến nay, chương trình Đào tạo về đánh giá sản xuất sạch hơn (SXSH) cho cán bộ thuộc Sở Công Thương, trung tâm trực thuộc Sở và đơn vị tư vấn tại các địa phương của Bộ Công Thương đã đào tạo được 254 cán bộ,

trong đó, có 132 cán bộ được đào tạo nâng cao, trở thành chuyên gia tư vấn về SXSH.

Nguồn nhân lực được đào tạo cho mục tiêu “xanh hóa” đã trở thành cán bộ nòng cốt của cơ quan quản lý tại các địa phương cũng như doanh nghiệp trong việc triển khai chương trình, chính sách về SXSH và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Cụ thể, đối với cán bộ từ các doanh nghiệp, sau khi được cấp Chứng chỉ Quản lý năng lượng của Bộ Công Thương, sẽ đủ điều kiện để được bổ nhiệm trở thành người quản lý năng lượng tại doanh nghiệp và có nhiệm vụ giúp người đứng đầu doanh nghiệp triển khai các hoạt động, quy định, chính sách về tiết kiệm năng lượng.

Đối với kiểm toán viên năng lượng tại các đơn vị tư vấn, cung cấp dịch vụ năng lượng, sẽ hỗ trợ kiểm toán năng lượng cho doanh nghiệp nhằm phát hiện những khâu lãng phí, tổn thất. Từ đó, đề ra các giải pháp giúp doanh nghiệp sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả, nâng cao hiệu suất dây chuyền sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm và vị thế của doanh nghiệp. Theo khảo sát, tiềm năng tiết kiệm năng lượng



của các doanh nghiệp tại Việt Nam rất lớn, đặc biệt trong một số ngành tiêu thụ nhiều năng lượng như: sắt thép, dệt nhuộm, xi măng, giấy..., tiềm năng tiết kiệm năng lượng đến 30%.

Theo bà Lâm Giang, Bộ Công Thương xác định việc đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp và các đơn vị tư vấn cung cấp dịch vụ năng lượng để triển khai hoạt động, chủ trương, chính sách của nhà nước về SXSH. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là một trong những nhiệm vụ ưu tiên và quan trọng để hướng tới sự phát triển bền vững.

Theo đó, tại Quyết định số 280/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về sử dụng năng

lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, Bộ Công Thương đã đề xuất mục tiêu về đào tạo quản lý năng lượng cho các doanh nghiệp. Mục tiêu đến năm 2025, Bộ Công Thương sẽ đào tạo 3.000 cán bộ và đến năm 2030, sẽ đào tạo 5.000 cán bộ quản lý năng lượng. Đây sẽ là nguồn nhân lực được trang bị đầy đủ kiến thức, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để hỗ trợ doanh nghiệp triển khai chính sách và giải pháp tiết kiệm năng lượng tại doanh nghiệp, góp phần vào các mục tiêu chung của quốc gia trong sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.





Trường học xanh:

Cùng thể hệ 20X tiết kiệm năng lượng và sống xanh

Từ cuối năm 2018, Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh (GreenID) thực hiện mô hình Trường học Xanh tại 10 trường trên phạm vi cả nước. Chương trình Trường học xanh của GreenID tập trung vào chủ đề sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và nếp sống xanh.

HUYỀN CHÂU

Chi trong vòng 2 tiếng ngắn ngủi, Lễ Khởi Động Trường học Xanh diễn ra tại trường THCS Trung Hòa đã mang đến cho các thầy cô giáo cùng 700 em học sinh những món quà bí mật, đầy thú vị: cơ hội trải nghiệm lợi ích của mô hình năng lượng và khám phá chất lượng không khí trường học qua trò chơi tập thể sôi động; không gian đối thoại giữa thầy cô nhà trường, các chuyên gia về năng lượng, không khí với các em học sinh; chuỗi triển

lãm kiến thức sống động về các giải pháp năng lượng xanh – không khí sạch...

Chương trình nằm trong khuôn khổ Dự án: “Tăng cường năng lực cho các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, địa phương về các giải pháp năng



lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả”, do GreenID khởi xướng tại Việt Nam, phối hợp với Viện độc lập các vấn đề môi trường và sự hỗ trợ tài chính của Liên minh châu Âu.

Mục tiêu của dự án là nâng cao nhận thức và thúc đẩy niềm đam mê của học sinh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường sự tham gia của học sinh trong truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và kiểm toán năng lượng; thúc đẩy việc ứng dụng các giải pháp năng lượng bền vững vào trường học...

Chương trình Trường học Xanh của GreenID sẽ tập trung vào chủ đề sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và nếp sống xanh. Chương trình này được kế thừa từ chương trình giáo dục 50/50 của châu Âu, áp dụng cho các trường học, nhằm góp phần sử dụng năng lượng hiệu quả và thực hiện nếp sống xanh cho học sinh, sinh viên.

Chương trình bao gồm 2 nhóm chủ đề chính là Năng lượng xanh và Nếp sống xanh. Mỗi nhóm chủ đề sẽ bao gồm các hợp phần khác nhau và được thực hiện song song với các bước tiến hành tương đối giống nhau.

Chủ đề Năng lượng xanh cung cấp thêm kiến thức về năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời giới thiệu các giải pháp tiết kiệm năng lượng mới, thông qua thay đổi thói quen của học sinh và giáo viên trong việc sử dụng các công trình công cộng.

Trong khi đó, chủ đề Nếp sống xanh tập trung vào các hành vi và thói quen của học sinh, sinh viên cần được thay đổi nhằm hướng đến lối sống thân thiện với môi trường và giảm phát rác thải, khí thải ra môi trường.



Bên cạnh đó, chương trình Trường học Xanh cũng sẽ giúp các trường kết nối với các chuyên gia, doanh nghiệp, nhà đầu tư và tăng cơ hội đầu tư trang thiết bị lẫn các giải pháp xanh.

Để thực hiện các chủ đề xanh tại trường học, GreenID đã đề xuất việc thành lập câu lạc bộ Sao Xanh để truyền thông, khảo sát tình hình sử dụng năng lượng, xây dựng ý tưởng và ứng dụng các giải pháp năng lượng xanh, nếp sống xanh tại trường. Trong đó, quỹ Mái trường xanh sẽ được thành lập để hỗ trợ các sáng kiến xanh của học sinh, sinh viên như thu gom rác thải, làm đồ tái chế... GreenID kỳ vọng sẽ có ít nhất 10 trường học tham gia vào mạng lưới Trường học Xanh. Mỗi trường sẽ tiết kiệm được các chi phí năng lượng để tái đầu tư trang thiết bị dạy học và các thiết bị tiết kiệm năng lượng hơn.

Hiện tại, GreenID đã triển khai thí điểm chương trình này tại các tỉnh An Giang, Đắk Lắk, Cà Mau, Hà Nội và đang tiếp tục nhân rộng trên các địa bàn khác nhau, bao gồm cả khu vực nông thôn và thành thị.

Bà Nguyễn Thị Khanh – Giám đốc GreenID cho rằng, học qua trải nghiệm thực tế, trực quan sinh động chính là phương pháp mà chúng tôi ưu tiên lựa chọn để truyền tải kiến thức về năng lượng bền vững đến các em. Trên tất cả, GreenID kỳ vọng sẽ đem đến cơ hội để các bạn trẻ có được cái nhìn tổng quan về năng lượng bền vững và vấn đề ô nhiễm không khí, đồng thời truyền cảm hứng đến thế hệ 20X cùng xắn tay để định hướng giải pháp, chung tay hành động vì không khí sạch, Hà Nội xanh. Sau cùng, mọi hành động của chúng ta, đặc biệt là giới trẻ sẽ có đóng góp như thế nào vào các mục tiêu phát triển bền vững chính là bài toán mà GreenID đưa ra và sẽ cùng đồng hành với các bạn tìm kiếm giải pháp.

Biến đổi khí hậu đang diễn ra tốc độ nhanh

Tổ chức Khí tượng Thế giới (WMO) vừa đưa ra cảnh báo một loạt hiện tượng nắng nóng bất thường và thời tiết khô hanh dẫn tới các vụ cháy rừng dữ dội trong thời gian gần đây là do tình trạng biến đổi khí hậu gây ra.

AN NHIÊN

P hát biểu tại Hội nghị Khí hậu ở Abu Dhabi (Các tiểu Vương quốc Arab Thống nhất), Tổng Thư ký Liên hợp quốc (LHQ) Antonio Guterres cảnh báo biến đổi khí hậu mang tính hủy diệt đang diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh, mạnh mẽ hơn dự đoán của các chuyên gia giỏi nhất thế giới. Những đợt thiên tai có mức độ tàn phá nghiêm trọng mới

liên quan đến biến đổi khí hậu như lũ lụt, hạn hán, gió nóng, cháy rừng và siêu bão xuất hiện với tần suất dày đặc và mức độ nguy hiểm liên tục gia tăng. Sự hủy diệt đó có nguy cơ vượt qua mọi nỗ lực ứng phó của các quốc gia.

Theo các dự báo, thiệt hại vì thảm họa liên quan khí hậu là 520 tỷ USD/năm, trong khi chi phí tăng thêm trong việc xây dựng hạ tầng chống lại tác động của sự nóng lên toàn cầu chỉ chiếm khoảng 3%, tức 2,7 tỷ USD, trong vòng 20 năm tới.

Trong khi đó, theo một báo cáo mới của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), gia tăng stress nhiệt do hiện tượng nóng lên toàn cầu được dự báo sẽ làm giảm năng suất toàn cầu tương đương với 80 triệu việc làm toàn thời gian vào năm 2030.

Dự báo này được đưa ra trên giả thiết đến cuối thế kỷ này nhiệt độ toàn cầu sẽ tăng thêm 1,5°C. Vì thế, đến năm 2030, do nhiệt độ cao hơn, tổng số giờ làm việc trên toàn thế giới sẽ giảm 2,2%, tương đương với 80 triệu việc làm toàn thời gian. Mức suy giảm này tương đương với thiệt hại kinh tế toàn cầu ở mức 2.400 tỷ đô la Mỹ.

Bà Mami Mizutori, đại diện đặc biệt của Tổng Thư ký LHQ về giảm thiểu nguy cơ thảm họa cho rằng, chúng ta nói về tình trạng nguy cấp và một cuộc khủng hoảng khí hậu, nhưng nếu chúng ta không đương đầu với vấn đề này (thích ứng), chúng ta sẽ không thể sống sót.

Theo các nhà khoa học, một trong những cách thức để ngăn chặn biến đổi khí hậu là nhanh chóng chuyển đổi mô hình kinh tế toàn cầu theo hướng cắt giảm lượng lớn khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Nếu không, các quốc gia sẽ phải đối



Alaska đã có những ngày nóng bất thường lên tới 32,2 độ C, mức cao nhất trong 50 năm qua.

mặt với tình trạng kinh tế tuột dốc do chi phí nhằm đối phó với thảm họa thiên tai và các mối đe dọa thiên nhiên khác gia tăng gấp bội. Tuy nhiên, điều này là một thách thức, phần lớn do chính sách của nhiều nước vẫn chưa sẵn sàng cho sự dịch chuyển cần thiết.

Trên thực tế, thay đổi cũng đang diễn ra ở một số bộ phận của nền kinh tế toàn cầu như ngành sản xuất xe ô tô. Trong đó, các hãng đang hướng tới việc ngừng sản xuất các loại xe chạy bằng động cơ đốt trong và thay thế bằng những phương tiện thân thiện với môi trường như xe điện, xe chạy bằng khí hydro...

Ông Nicholas Stern, Giám đốc Viện nghiên cứu về biến đổi khí hậu và môi trường Grantham ở London (Anh) cho rằng, nhiều nước đã nỗ lực trong việc chuyển đổi mô hình kinh tế nhưng tốc độ vẫn chưa đủ nhanh. Nhà kinh tế này nhấn mạnh nỗ lực cắt giảm lượng khí thải carbon bằng 0 là nhiệm vụ của mỗi ngành, mỗi quốc gia vì mối đe dọa từ tình trạng khí hậu cực đoan gia tăng đang tạo ra môi trường không thân thiện, điều sẽ khiến tăng trưởng kinh tế bị đảo ngược.

Tại Hội nghị thượng đỉnh Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) diễn ra cuối tháng 6 vừa qua, Tổng Thư ký LHQ Guterres cũng nhắc đến Hội nghị hành động khí hậu tháng Chín của LHQ dự kiến diễn ra tại New York, nơi ông sẽ kêu gọi các nhà lãnh đạo thế giới cam kết mạnh mẽ hơn với các hành động chống biến đổi khí hậu, trong đó có việc thu phí carbon, bỏ trợ cấp cho nhiên liệu hóa thạch, và không chấp nhận những kế hoạch xây dựng các nhà máy điện chạy bằng than đá.

Tổng Thư ký LHQ nhấn mạnh các nền kinh tế G20 chiếm đến 80% lượng khí thải gây biến đổi khí hậu, đồng thời kêu gọi G20 cam kết mạnh mẽ hơn trong hợp tác kinh tế và tài chính quốc tế. Theo báo cáo, nhiệt độ trái đất không được vượt 1,5 độ C so với các mức ở thời kỳ tiền công nghiệp. Điều này đòi hỏi thế giới thực hiện mục tiêu giảm lượng phát thải khí carbon xuống bằng 0 vào năm 2050.



Nhiều nước châu Âu nhiệt độ lên tới trên 30 độ.





Có những thời điểm nhiệt độ tại đô thị vượt 50 độ C.

Năm 2019 nóng nhất trong lịch sử, xuất hiện đảo nhiệt đô thị

Nhiều chuyên gia cho rằng để giải quyết bài toán đô thị nóng và hiện tượng đảo nhiệt đô thị cần phải có quy hoạch, xây dựng những không gian xanh.

TUẦN KIẾT

Khu vực bê tông hóa nhiệt độ trên 50 độ C

Tại buổi tọa đàm môi trường chủ đề "Đô thị nóng và hiện tượng đảo nhiệt", tại TP.HCM diễn ra mới đây, báo cáo từ Trung tâm Nghiên cứu vùng và đô thị (CRUS) cho thấy, những năm gần đây thời tiết có những diễn biến bất thường và có xu thế ngày càng cực đoan hơn thể hiện qua những kỷ lục mới của số liệu quan trắc. Trên quy mô toàn cầu, tác động của biến đổi khí

hậu thể hiện rõ ở xu thế gia tăng nhiệt độ bề mặt trái đất và sự biến mất dần các lớp phủ băng ở hai cực trái đất.

Năm 2019 được dự báo là năm nóng nhất trong lịch sử kể từ khi nhiệt độ bắt đầu được quan trắc vào năm 1880. Đối với các thành phố, cùng với biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hóa tăng nhanh là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tính khắc nghiệt của thời tiết, đặc biệt trong những ngày hè oi ả.

Tại Hà Nội và TP.HCM, trong thời gian gần đây đã có những

ngày nắng nóng kỷ lục lên đến hơn 40 độ C và thậm chí gần 50 độ C. Nguyên nhân chính của hiện tượng này chính là do các tia năng lượng bị giữ lại trên bề mặt và các hoạt động của con người (công trình, giao thông...). Hiện tượng này đã và đang tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có việc quy hoạch và phát triển đô thị.

Theo Tiến sỹ Dương Thị Thúy Nga, Trưởng bộ môn Tin học môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học KHTN, Đại học Quốc gia TP.HCM, hiện tượng hòn đảo nhiệt đô thị, hay còn gọi là đảo nhiệt là khu vực có nhiệt độ cao hơn các khu vực xung quanh. Thời gian qua, đặc biệt là trong tháng 3/2019, tại TP.HCM có một số khu vực trung tâm nhiều bê

tông hóa có nhiệt độ lên đến 50 độ C, cao hơn hẳn nhiệt độ khu vực xung quanh, trở thành đảo nhiệt. Đảo nhiệt tác động tiêu cực đến đời sống người dân, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, du lịch, y tế cũng như các dịch vụ công cộng.

Nghiên cứu quỹ đất cho mảng xanh đô thị

Nguyên nhân của tình trạng đảo nhiệt tại TP.HCM là sự tăng trưởng về kinh tế mạnh mẽ, lượng người nhập cư vào thành phố ngày càng tăng, kéo theo chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất nông nghiệp, đất sản xuất, mảng xanh được chuyển sang đất thổ cư để phục vụ nơi ở và nơi làm việc cho người dân. Các khu vực trung tâm thành phố, nơi có mức độ đô thị hóa cao luôn có nhiệt độ cao hơn các khu vực ngoại ô, nông thôn do sự chênh lệch về chỉ số lớp phủ thực vật.

"TP đang dựa quá nhiều vào phân tích từ các trạm quan trắc để lấy các thông tin về nhiệt độ. Mà nếu chỉ phụ thuộc vào các phân tích này thì chúng tôi cho rằng chưa nhìn được chi

tiết, chính xác. Chẳng hạn, giữa huyện Cần Giuộc và Q.1 đường nhiên sẽ có khác nhau, đó là hạn chế của các số liệu lấy trị số trung bình từ các trạm quan trắc nêu trên" - TS Nga phân tích.

Theo TS. Dương Thị Thúy Nga, cần xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định quy hoạch không gian xanh, quy hoạch đô thị có sự tham gia của các ban liên quan để đưa ra các giải pháp hài hòa giữa các ngành nghề khi muốn phát triển đô thị thông minh.

Cũng đồng tình với quan điểm trên, ThS Phạm Trần Hải từ Viện Nghiên cứu Phát triển TP HCM kiến nghị, trong quy hoạch phát triển đô thị của thành phố tới đây cần nghiên cứu quỹ đất dành cho mảng xanh đô thị. Chẳng hạn, cần tăng cường cây xanh đường phố để giảm nhiệt bề mặt của khu vực trung tâm đô thị.

Đối với các công trình xây dựng, cần có chính sách hỗ trợ tài chính cho việc tăng cường mái xanh (SGIS). Bài học kinh nghiệm ở Singapore là Chính phủ nước này đang

hỗ trợ 50% chi phí đầu tư, tối đa là 75 đô la Sing/m² và 750 đô la Sing/m² (tường xanh) cho các công trình xây dựng xây trước tháng 4/2009; Hoặc ở Seoul (Hàn Quốc) đang thực hiện triết lý "Nước - Năng lượng - Thực phẩm" của mái nhà xanh trong quy hoạch đô thị. "Mô hình mái nhà xanh giúp giảm nước mưa chảy tràn; giảm hiện tượng đảo nhiệt đô thị và phát triển bền vững nông nghiệp đô thị" - ThS Hải cho biết.

Cũng theo chuyên gia này, ở TP HCM đang làm quy hoạch về công viên cây xanh, với mục tiêu đạt đến hơn 837 ha cây xanh sử dụng công cộng (công viên, đường phố). Tuy nhiên, tỷ lệ đất công viên, vườn hoa của TP HCM hiện chỉ vào khoảng 0,69 m²/người. Do đó, trong khi quy hoạch đến 2025 sẽ đạt khoảng 7m²/người (tiêu chuẩn của Singapore đang là 30,3m²/người; của Seoul 41m²/người). Ngoài ra, tỷ lệ phủ xanh của TP HCM hiện ở mức 18%, trong khi Singapore đã đạt tỷ lệ 56% nên đây cũng là chỉ tiêu cần đưa vào chiến lược quy hoạch.



Rác thải nhựa làm suy thoái nghiêm trọng hệ sinh thái

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định tại phiên họp về khí hậu – môi trường, Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Osaka, Nhật Bản, rác thải nhựa biển làm suy thoái nghiêm trọng hệ sinh thái biển, là vấn đề cấp bách toàn cầu; đề nghị các nước chung tay xây dựng các thể chế, quy định về biển và đại dương nhằm kiểm soát, giảm thiểu và ngăn ngừa rác thải nhựa biển.

NAM THANH

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, bất ổn an ninh năng lượng đang thách thức sự tồn vong của nhân loại; đề nghị các nước có những đột phá, sáng tạo về huy động phân bổ hiệu quả nguồn lực và thực hiện đầy đủ các cam kết về khí hậu, môi trường.

Thủ tướng khẳng định Việt Nam thực hiện nghiêm túc cam kết Thỏa thuận Paris về

khí hậu; đề nghị các nước và cộng đồng quốc tế tăng cường hỗ trợ thiết thực cho các nước dễ tổn thương về biến đổi khí hậu, trong đó có khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thủ tướng nhấn mạnh rác thải nhựa biển làm suy thoái nghiêm trọng hệ sinh thái biển, là vấn đề cấp bách toàn cầu; đề nghị các nước chung tay xây dựng các thể chế, quy định về biển và đại dương nhằm kiểm soát, giảm

thiểu và ngăn ngừa rác thải nhựa biển. Thủ tướng khẳng định Việt Nam đã và đang huy động sự tham gia của cả xã hội vào phong trào chống rác thải nhựa, phấn đấu đến năm 2025 không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Thủ tướng nêu sáng kiến về thúc đẩy hình thành mạng lưới toàn cầu về chia sẻ dữ liệu biển - đại dương và tiến tới Khuôn khổ toàn cầu về ngăn ngừa rác thải nhựa biển vì các đại dương xanh.

Các nước khẳng định cam kết phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy giáo dục bình đẳng và bao trùm; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện các mục tiêu SDG. Các nước kêu gọi tăng cường hợp tác, hỗ trợ các nước đang phát triển mở rộng phổ cập y tế toàn dân, phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, chăm sóc sức khỏe ban đầu, tiêm chủng, dinh dưỡng, nước sạch...

Tuy nhiên, giữa các nước G20 vẫn còn khác biệt trong vấn đề biến đổi khí hậu, trong đó hầu hết các nước thành viên G20 khẳng định cam kết thực hiện đầy đủ Thỏa thuận Paris về khí hậu, trong khi Mỹ nhắc lại việc rút khỏi Thỏa thuận này. Tuy nhiên, Hội nghị đã

thông qua Tuyên bố của các Nhà lãnh đạo G20, trong đó khẳng định tiếp tục hợp tác, phối hợp trong các vấn đề kinh tế toàn cầu.

Vấn đề chống rác thải nhựa hiện đang được đẩy mạnh tuyên truyền tại Việt Nam, theo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà phong trào chống rác thải nhựa phải làm bền bỉ, thường xuyên mới hiệu quả.

"Sắp tới sẽ triển khai tiếp để 63 tỉnh thành cùng làm quyết liệt. Khi chính quyền địa phương, các ban, ngành, tổ chức, đoàn thể ở địa phương vào cuộc mạnh mẽ, người dân địa phương ủng hộ, thay đổi hành vi, từ bỏ thói quen dùng túi nilông, khi đó chất thải nhựa mới giảm bớt" - ông Hà nói.

Ông Hà cũng khẳng định phong trào chống rác thải nhựa không chỉ tổ chức cao trào xong lại chùng xuống, mà phải làm đến khi đạt được mục tiêu như Thủ tướng nêu: phấn đấu đến năm 2021 các cửa hàng, các chợ, các siêu thị ở đô thị không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, đến năm 2025 cả nước không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Vì vậy, theo Bộ trưởng Trần Hồng Hà, rất cần tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận

thức về tác hại của chất thải nhựa, túi nilông, đồng thời xây dựng các giải pháp hữu hiệu nhằm giảm thiểu tiêu thụ, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa đến cộng đồng và người dân.

Ngoài giải pháp truyền thông, nâng cao nhận thức để thay đổi thói quen, ông Hà cho rằng giải pháp về quản lý bằng các chính sách kinh tế, chính sách thuế trong hạn chế những sản phẩm đồ nhựa dùng một lần cũng rất quan trọng.

"Tôi cho rằng cần có tiếp những chính sách thuế cao hơn với các sản phẩm nhựa không thân thiện với môi trường. Đồng thời cần có những chính sách tài chính khuyến khích hỗ trợ các nhà sản xuất có công nghệ mới, sản xuất ra các sản phẩm thân thiện với môi trường, khuyến khích hỗ trợ người dân bằng những sản phẩm thân thiện với môi trường để từng người, từng nhà bỏ thói quen dùng túi nilông" - ông Hà nói.



Rác thải nhựa ảnh hưởng nghiêm trọng tới hệ sinh thái biển



Du khách tới Việt Nam 71% tham khảo thông tin trên internet



Du khách đến Việt Nam sử dụng nhiều công nghệ.

Thói quen tiêu dùng du lịch của du khách đang thay đổi theo hướng phụ thuộc vào công nghệ.

■ LINH GIANG

P hó Chủ tịch Hiệp hội Du lịch Việt Nam Vũ Thế Bình cho biết, ngày nay, thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam cũng nhận thức được tầm quan trọng của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với đất nước. Trong khoảng 10 năm trở lại đây, nhiều doanh nghiệp đã ứng dụng nền tảng du lịch trực tuyến và công nghệ thông tin vào các hoạt động du lịch và đạt được hiệu quả tương đối tốt.

“Phát triển du lịch trực tuyến và nền tảng kỹ thuật số là cơ hội tăng trưởng du lịch. Nền tảng kỹ thuật số điểm đến giúp cung cấp nhanh và nhiều thông tin, cung cấp các dịch vụ đa dạng, hấp dẫn thu hút du khách. Ngoài ra, phát triển du lịch trực tuyến làm tăng GDP và việc làm. Du

lịch trực tuyến còn tạo cơ hội để cho tất cả mọi người có thể tham gia, người làm ra dịch vụ có thể bán được nhiều sản phẩm hơn và người sử dụng có thể tận dụng được các dịch vụ tốt hơn”, ông Vũ Thế Bình nhấn mạnh.

Tại Diễn đàn du lịch trực tuyến được tổ chức tại Hà Nội mới đây cũng cho thấy, 71% du khách quốc tế tới Việt Nam trong năm 2017 đều tham khảo thông tin điểm đến dựa vào internet và 64% đặt chỗ, mua dịch vụ trực tuyến thông qua việc ứng dụng công nghệ. Điều này cho thấy, thói quen tiêu dùng của du khách đang phụ thuộc nhiều vào công nghệ và đây chính là cơ hội để các nhà quản lý, doanh nghiệp du lịch dễ dàng nắm bắt nhu cầu thật sự của du khách.

Theo báo cáo Google và Temasek, quy mô du lịch trực tuyến Việt Nam năm 2018 đạt 3,5 tỷ USD (tăng trưởng 15%), dự kiến 2025 con số này sẽ lên tới 9 tỷ USD. Đặt vé máy bay, phòng khách sạn, tour du lịch và các dịch vụ hỗ trợ du lịch khác trên môi trường trực tuyến ngày càng



Thông tin điểm đến sẽ tự động tìm đến du khách.

tăng trưởng nhanh và thuận lợi cho người tiêu dùng. Tầng lớp khách lẻ tăng mạnh cả inbound và outbound tạo nhiều cơ hội tiềm năng cho du lịch. Các mô hình kinh doanh và công nghệ tiên tiến được ứng dụng mạnh mẽ trong du lịch trực tuyến bao gồm: kinh tế chia sẻ, ứng dụng AI, AR và VR...

Ông Nguyễn Thanh Hưng, Chủ tịch Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam cho rằng trong báo cáo của Tổ chức Du lịch Thế giới, xu hướng du lịch và hành vi của du khách hiện nay đã bước sang giai đoạn khách du lịch kết nối với sản phẩm. Họ chủ động cho chuyến đi du lịch từ khâu tìm hiểu điểm đến, đặt dịch vụ... Những

nhận xét, đánh giá từ chính trải nghiệm của họ được lan rộng nhanh và được những du khách khác tin tưởng hơn. Một giai đoạn mới của kinh doanh du lịch đã được bắt đầu. Chính vì vậy, nếu chưa nắm bắt tốt xu hướng, hành vi của du khách, điều này sẽ làm ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động kinh doanh du lịch của doanh nghiệp.

Thực tế cho thấy, với việc ứng dụng công nghệ vào du lịch, thời gian qua Vietravel đã ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng về lượng khách đặt dịch vụ trực tuyến. Theo đó, lượng khách tăng gần 10% qua các năm, riêng năm 2019 dự kiến tăng tới 30%. Doanh thu từ trực tuyến trung bình tăng 22%, năm 2019 dự kiến tăng 40%. So với cán cân thị trường nhóm khách lẻ thì online chiếm 14% lượt khách, 11% doanh thu.

Nhằm thực hiện việc ứng dụng công nghệ trong phát triển du lịch, thời gian qua, Tổng cục Du lịch (TCDL) đã hợp tác cùng Vntrip.vn trong việc phát triển Ứng dụng công nghệ ảnh 360o trong du lịch. Đây là dự án số hóa dữ liệu du lịch bằng hình ảnh thông qua xây dựng một cổng thông tin trực tuyến chính thống vừa quảng bá, truyền thông và xúc tiến du lịch Việt Nam bằng hình ảnh vừa tích hợp các dịch vụ thông minh trên nhiều thiết bị khác nhau. Qua đó, góp phần đáp ứng nhu cầu trải nghiệm công nghệ cao với chi phí thấp nhất cho du khách.

Vừa qua, TCDL cũng hợp tác với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) để thực hiện một ứng dụng trực tuyến nhằm đưa các thông tin về điểm đến và du lịch Việt Nam lên thiết bị di động. Khách đi tới đâu, thông tin về điểm đến sẽ tự động hiển thị bằng thứ tiếng tùy chọn. Thay vì phải chủ động tìm kiếm như trước đây, thông tin du lịch sẽ tự tìm đến du khách.

PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO DƯỚI GÓC NHÌN VỀ CAM KẾT CẮT GIẢM KHÍ NHÀ KÍNH CỦA VIỆT NAM TẠI COP21

Để thực hiện các cam kết của Việt Nam về cắt giảm phát thải khí nhà kính tại Hội nghị thượng đỉnh của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 21 (COP21) thì một trong các giải pháp quan trọng nhất là phát triển ứng dụng các công nghệ năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Bài viết dưới đây trình bày ước tính về công suất các loại nguồn năng lượng tái tạo cần lắp đặt đến năm 2030 để đáp ứng yêu cầu cắt giảm phát thải khí nhà kính đã cam kết.

ĐẶNG ĐÌNH THỔNG, HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

1. Mở đầu: Lượng phát thải khí nhà kính cần phải cắt giảm theo cam kết của Việt Nam

Như đã biết, tại Hội nghị thượng đỉnh của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 21 (COP21) tại Paris, tháng 12 năm 2015, Chính phủ Việt Nam đã cam kết với cộng đồng quốc tế rằng, vào năm 2030 Việt Nam sẽ cắt giảm 8% tổng lượng phát thải khí nhà kính (PTKNK) đối với kịch bản phát

triển cơ sở (dưới đây sẽ gọi là kịch bản cơ sở) và có thể giảm đến 25% tổng lượng PTKNK nếu nhận được hỗ trợ hiệu quả từ cộng đồng quốc tế (gọi là kịch bản cao).

Theo Báo cáo kiểm kê quốc gia PTKNK của Việt Nam năm 2014, do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố năm 2018 thì tổng lượng PTKNK năm 2014 và dự báo đến các năm 2020, 2025 và 2030 và nói riêng đối với lĩnh vực năng lượng (LVNL) được cho trên bảng 1.

Bảng 1. Tổng PTKNK và PTKNK lĩnh vực năng lượng năm 2014 và dự báo đến năm 2020, 2025 và 2030

	2014	2020	2025	2030
Tổng PTKNK, triệu tấn CO ₂ tđ	283,97	505,4	697,8	887,6
PTKNK LV NL, tr. tấn CO ₂ tđ	171,62	320,5	448,8	643,2
Tỷ lệ PTKNK LV NL/Tổng PTKNK, %	60,4	63,4	64,3	72,4

Nguồn: Báo cáo kiểm kê quốc gia KNK của Việt Nam năm 2014, Bộ TN&MT 2018.

Bảng 1 cho thấy, lượng PTKNK đối với LVNL chiếm tỷ lệ cao rất cao. Cụ thể là: năm 2014 chiếm 60,4% và dự báo sẽ tăng lên lần lượt đến 63,4%; 64,3% và 72,4% vào các năm 2020, 2025 và 2030. Dưới đây sẽ ước tính lượng PTKNK phải cắt giảm theo cam kết của Việt Nam đối với các kịch bản cơ sở và kịch bản cao, từ đó ước tính lộ trình phát triển NLTT để đáp ứng yêu cầu cắt giảm PTKNK theo kịch bản cơ sở. Cần chú ý rằng, đối với LVNL thì PTKNK chủ yếu do khai thác, chế biến và sản xuất điện từ nhiên liệu hóa thạch (than, dầu và khí) gây ra.

Bảng 2. Lượng PTKNK cần cắt giảm đến năm 2030 theo kịch bản cơ sở

	2020	2025	2030
1.1 Lộ trình cắt giảm	3%	5%	8%
1.2 Tổng lượng PTKNK cần phải cắt giảm; triệu tấn CO ₂ tđ.	15,162	34,89	71,008
1.3 Lượng PTKNK LVNL phải cắt giảm; triệu tấn CO ₂ tđ.	9,615	22,44	51,465

2.2. Hệ số phát thải khí nhà kính

Hệ số phát thải khí nhà kính (HSPTKNK) là lượng KNK (tính theo kg khí CO₂ tương đương) khi sản xuất 1 kWh năng lượng. Đơn vị của HSPTKNK thường là

kgCO₂/kWh. HSPTKNK phụ thuộc vào nhiên liệu sản xuất năng lượng và cơ cấu của ngành này. Dưới đây ta chủ yếu nói đến ngành sản xuất điện năng. Bảng 3 cho HSPTKNK đối với các nguồn nhiên liệu.

Bảng 3. HSPTKNK đối với các nhiên liệu sản xuất điện. Đơn vị: kgCO₂/kWh

Nguồn nhiên liệu phát điện	HSPTKNK, (kgCO ₂ / kWh)
Than	0,9057
Dầu	0,8665
Khí tự nhiên	0,419.1
Khác (rác không tái sinh)	1,6896
Nhiên liệu sinh học	0.0
Nguyên tử	0.0
Thủy điện	0.0
Địa nhiệt	0.0
Pin mặt trời (Quang điện)	0.0
Nhiệt mặt trời	0.0
Gió	0.0
Các nguồn không phát thải khác	0.0

(nguồn: https://www.iea.org/media/training/vietnam2015/VN_CO2Exercises.xls)

Bảng 4. Dự báo phát triển điện và cơ cấu sản lượng điện đến năm 2030; Đơn vị: tỷ kWh

	2020		2025		2030	
	Tổng sản lượng	Tỷ lệ, %	Tổng sản lượng	Tỷ lệ, %	Tổng sản lượng	Tỷ lệ, %
1 Thủy điện ⁽¹⁾	66,78	25,2	69,6	17,4	70,928	12,4
2 Nhiệt điện than	130,645	49,3	220	55	304.304	53,2
3 Nhiệt điện khí	43,99	16,6	76,4	19,1	96.096	16,8
4 Điện hạt nhân ⁽²⁾	0	0	0	0	32.604	5,7
5 Điện NLTT	17,225	6,5	27,6	6,9	61,204	10,7
6 Điện nhập khẩu	6,36	2,4	6,4	1,6	6,864	1,2
Tổng	265	100	400	100	572	100

Ghi chú: (1) Thủy điện = thủy điện lớn, vừa và nhỏ, thủy điện tích năng.

(2) Điện hạt nhân đã bị tạm dừng, nên số liệu điện hạt nhân năm 2030 là không chắc chắn.

Bảng 5. Lượng PTKNK và HSPTKNK trong sản xuất điện ở Việt Nam đến 2030

	Lượng phát thải (triệu tấn CO ₂ tđ)			HSPTKNK
	Năm 2020	Năm 2025	Năm 2030	
Lượng PTKNK				
1 Đối với nhiệt điện than	118,3252	199,254	275,6081	0,9057
2 Đối với nhiệt điện khí	18,43621	32,01924	40,27383	0,4191
Tổng PTKNK	136,7614	231,2732	315,882	
HSPTKNK trọng số ⁽¹⁾	0,7832	0,78	0,7889	0,7840

Ghi chú: HSPTKNK trọng số thống kê được tính như sau:

$HSPTKNK_{trọng\ số} = \frac{Lượng\ phát\ thải\ CO_2\ tđ}{Sản\ lượng\ điện\ sản\ xuất}$

$Sản\ lượng\ điện\ than + Sản\ lượng\ điện\ khí$

Như vậy, HSPTKNK trọng số trung bình của ngành điện Việt Nam là 0,784 kgCO₂/kWh.

Bảng 6. Tiềm năng cắt giảm PTKNK đối với giải pháp tiết kiệm năng lượng và phát triển NLTT đến năm 2030 đối với kịch bản cắt giảm KNK cơ sở

	Tiềm năng cắt giảm KNK			
	2020	2025	2030	
Lượng PTKNK LVNL cần cắt giảm (triệu tấn CO ₂ tđ.)	9,615	22,44	51,465	
Giải pháp tiết kiệm năng lượng	Tiềm năng cắt giảm, % (kiến nghị)	22	16	13
	Lượng KNK cắt giảm, (triệu tấn CO ₂ tđ)	2,1153	3,5904	6,6905
Giải pháp phát triển NLTT	Tiềm năng cắt giảm, % (kiến nghị)	78	84	87
	Lượng KNK cắt giảm, (triệu tấn CO ₂ tđ)	7,4997	18,8496	44,7745
Điện NLTT cần phát triển (với HSPTKNK 0,784 kg CO ₂ /kWh), tỷ kWh	9,566	24,043	57,110	

Bảng 3 cho thấy, các nguồn năng lượng tái tạo (NLTT) như NL mặt trời, NL gió, thủy năng, v.v... có HSPTKNK bằng 0. Do vậy mà các nguồn NLTT được gọi là các nguồn năng lượng sạch hay năng lượng xanh. Đối với Việt Nam, cơ cấu phát điện giai đoạn đến năm 2030 được xác định trong Quy hoạch phát triển điện theo Quyết Định số 428/QĐ-TTg, ngày 18/3/2016 (dưới đây sẽ gọi là QHĐ VII) và được tóm tắt trong bảng 4.

Như thấy trên bảng 4, các nguồn nhiệt điện than và khí là các nguồn PTKNK. HSPTKNK đối với nhiệt điện than và khí đã cho trên bảng 3. Từ đó, có thể tính lượng PTKNK đối với các năm và kết quả được cho trong bảng 5. Hơn nữa, sẽ tính được HSPTKNK trong số thống kê của ngành sản xuất điện Việt Nam (bảng 5).

2.3. Các giải pháp cắt giảm PTKNK

Như đã biết, để cắt giảm PTKNK đối với LVNL chủ yếu cần thực hiện đồng thời 2 giải pháp là tiết kiệm năng lượng và phát triển các nguồn năng lượng sạch, NLTT. Tiềm năng các giải pháp này là khác nhau. Trong khi tiềm năng giải pháp tiết kiệm năng lượng ngày càng giảm do công nghệ sử dụng năng lượng ngày càng hoàn thiện, thì tiềm năng phát triển các nguồn NLTT ngày càng tăng do tính kinh tế của các công nghệ NLTT ngày càng cao. Bảng 6 cho kết quả ước tính lượng PTKNK đối với các giải pháp nói trên.

2.4. Ước tính công suất các nguồn điện NLTT cần phát triển đến năm 2030 để cắt giảm PTKNK theo kịch bản cơ sở

Ở Việt Nam, các nguồn NLTT phù hợp cho sản xuất điện bao gồm: (1) Điện mặt trời (ĐMT, PV); (2) Điện gió và (3) Điện sinh khối và thủy điện nhỏ. Từ nhu cầu phát triển các nguồn điện NLTT để cắt giảm 8% PTKNK đến năm 2030 đối với LVNL (bảng 6) có

thể xác định lộ trình phát triển các nguồn điện NLTT đối với lĩnh vực năng lượng. Muốn vậy, trước hết cần xác định tỷ trọng các nguồn điện NLTT trong các giai đoạn đến năm 2030.

a. Tỷ trọng sản lượng điện các nguồn NLTT
 Khi phân tích tình hình phát triển NLTT hiện nay và dựa trên dự báo trong QHĐ VII, tỷ phần tham của các nguồn điện NLTT đến năm 2030 được đề nghị như trong bảng 7.

Bảng 7. Đề xuất tỷ trọng phát triển NLTT đến năm 2030

		2020	2025	2030
1	Điện mặt trời (PV)	25%	30%	35%
2	Điện gió	20%	25%	30%
3	Điện sinh khối & thủy điện nhỏ	55%	45%	35%
	Tổng	100%	100%	100%

b. Xác định công suất các nguồn điện NLTT phải lắp đặt đến năm 2030

Từ các lượng điện năng NLTT cần phát triển (bảng 6) và tỷ trọng của chúng (bảng 7) sẽ tính được công suất lắp đặt các nguồn điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối và thủy điện đến 2030 như cho trong

bảng 8 với Hệ số công suất (HSCS) các loại nguồn ở Việt Nam được chọn như sau: (1) ĐMT, 15%; (2) điện gió, 27% và (3) Thủy điện và điện sinh khối, 68% (các HSCS kinh nghiệm).

Bảng 8. Ước tính sản lượng (tỷ kWh) và công suất lắp đặt (MW) các nguồn điện mặt trời, điện gió, thủy điện nhỏ và điện sinh khối đến 2030

		2020	2025	2030	HSCS
1	SL Điện mặt trời (PV), tỷ kWh	2.391,49	7.212,86	19.988,62	0,15
	CS Điện mặt trời (PV), MW	1.820	5.489	15.212	
2	SL Điện gió, tỷ kWh	1.913,19	6.010,71	17.133,10	0,27
	CS Điện gió, MW	809	2.541	7.244	
3	SL Điện sinh khối & thủy điện nhỏ và vừa, MWh	5.261,27	10.819,29	19.988,62	0,68
	CS Điện sinh khối & thủy điện nhỏ và vừa, MW	883	1.816	3.356	

3. Kết luận

Để kết luận chúng ta có thể so sánh với các chỉ tiêu của QHĐ VII với các kết quả ước tính đối với kịch bản cắt giảm PTKNK cơ sở như được tóm tắt trên bảng 9. Cần nhấn mạnh rằng, cách tiếp cận đối với các ước tính này và QHĐ VII là hoàn toàn khác nhau. Trong khi QHĐ VII dựa trên nhu cầu điện năng cho phát triển

kinh tế xã hội nước ta đến năm 2030, thì các kết quả ước tính này xuất phát từ yêu cầu cắt giảm PTKNK đến năm 2030 mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết tại COP21. Cần lưu ý là, trong QHĐ VII không đưa ra con số cụ thể về điện sinh khối và thủy điện nhỏ có công suất dưới 30MW nên việc so sánh đối với các nguồn thủy điện và điện sinh khối là khó khăn.

Bảng 9. So sánh kết quả của ước tính từ kịch bản cắt giảm PTKNK cơ sở và các chỉ tiêu QHĐ VII

		2020	2025	2030
Điện mặt trời, MW	Kịch bản PTKNK cơ sở	1.800	5.500	15.200
	Theo Dự báo QHĐ VII	850	4.000	12.000
Điện gió, MW	Kịch bản PTKNK cơ sở	810	2.500	7.200
	Theo Dự báo QHĐ VII	800	2.000	6.000
Thủy điện và điện sinh khối, MW	Kịch bản PTKNK cơ sở	900	1.800	3.400
	Theo Dự báo QHĐ VII (*)	21.600	24.600	27.800

Ghi chú: () Thủy điện theo QHĐ VII gồm thủy điện lớn, vừa và nhỏ, tích năng; không có điện sinh khối*

Ta thấy:

- Đối với điện mặt trời:
 Nói chung, theo ước tính, để cắt giảm 8% phát thải KNK vào năm 2030 thì công suất lắp đặt phải lớn hơn so với chỉ tiêu đưa ra trong QHĐ VII. Tuy nhiên, các con số của ước tính theo kịch bản cắt giảm PTKNK lại rất khả thi và gần sát với thực tế phát triển ĐMT ở

nước ta hiện nay hơn.

- Đối với điện gió:
 Kết quả ước tính cao hơn một ít so với các chỉ tiêu của QHĐ VII. Tuy vậy, để đạt được các công suất như ước tính đối với điện gió sẽ khó khăn hơn nhiều so với điện mặt trời vì thực tế hiện nay, tổng công suất điện gió ở Việt Nam còn thấp hơn con số 800 MW rất nhiều.

Phủ Tây Hồ

Phủ Tây Hồ thuộc phường Quảng An, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội. Đây là một doi đất nhô ra giữa hồ Tây lộng gió, được gọi là "thăng cảnh thần tiên" của Hà Nội.

NHÀ VĂN MAI THỤC

"Mây núi nơi đô thị, tiếng thơm tích thánh, trời Bắc Nam
 Rộng hồ kỳ quan, thăng cảnh thần tiên, thế đất đẹp" (Câu đối trong hậu cung).

Ngày nay, người Hà Nội đến phủ Tây Hồ bằng hai hướng. Người thích thường ngoạn cái mệnh mệnh của hồ "sương mù" sẽ đi theo "du thuyền Hồ Tây". Ngồi trên thuyền rồng, thuyền nan, hay ca nô máy, lướt nhẹ trên mặt nước thoang hương sen, ngắm mặt hồ xanh mờ sương, lúc ban mai hay cảnh chiều hôm buồn man mác "mặt nước, chân mây" bạn muốn bay lên theo đàn chim sầm cầm, mà yêu, mà mơ, mà nhớ... Sau phút mộng du giữa cảnh trời, mây nước khói sương, bạn sẽ dừng lại bên bến nước "mỏm bán đào lớn" làng Tây Hồ, bước lên trước cổng tam quan của Phủ Tây Hồ xanh màu rêu, màu cây, thoang tiếng chim ngân trong khói hương mờ, bạn sẽ phải ngỡ ngàng thốt lên "Tây Hồ, Tây Hồ, cảnh thần tiên!". Hương thứ hai, bạn có thể đi theo đường Thanh Niên qua đường Yên Phụ xanh bóng cây thông, cây cơm nguội và ngắm gió Hồ Tây, thơm hương ổi mỡ vàng đầu mùa sẽ đưa bạn tới tận Phủ Tây Hồ. Dừng chân bên một gốc cây vối cổ thụ, ngắm toàn bộ cảnh hồ nước bao la, bạn sẽ chiêm nghiệm về tín ngưỡng, về cảnh quan, về hồn người Bắc Hà trong một Phủ Tây Hồ truyền thuyết. Phủ Tây Hồ tín ngưỡng và Phủ Tây Hồ cảnh quan.

Phủ có nghĩa là "nơi ngự trị của chúa". Truyền thuyết kể rằng Phủ Tây Hồ cũng như Phủ Giày, là Phủ "trần gian" mà mẫu Liễu Hạnh là chúa. Mẫu Liễu Hạnh (bà chúa Liễu) vốn là một người đàn bà trẻ, đẹp, đức hạnh, tài hoa, được tôn vinh làm "Mẫu nghi thiên hạ" trong thời kỳ mà đất nước này sinh những con người siêu hạng (1557 - 1577). (Mạc Đăng Dung, Nguyễn Bình Khiêm, Trịnh Kiêm). Phùng Khắc Khoan gặp chúa Liễu ở chùa Thành xứ Lạng, sau đó, hai người gặp lại và xướng họa thơ ca với nhau ở Tây Hồ. Một hôm, Phùng Khắc Khoan rủ hai người bạn là Ngô và Lý cùng đi văn cảnh Hồ Tây.

Ba người tha thẩn trước một quán rượu ven hồ, ngoài cửa đề bốn chữ "Tây Hồ Phong Nguyệt" (Trăng gió Tây Hồ). Một cô gái xinh đẹp ra chào mời:

- Đây là quán hàng mới của Liễu nương, mời các ông vào uống rượu làm thơ.

Ba người vào thấy trong quán có văn thơ còn tươi nét mực:

"Cửa quán là đây trăng sáng soi
 Bên mình ai đứng đợi chờ ai"

Ngắm bóng người, say hồn thơ thảng thốt, Phùng Khắc Khoan nhìn mặt hồ mệnh mệnh chao sóng trắng xanh, lòng bồi hồi nhớ lại cuộc gặp gỡ với công chúa Liễu Hạnh ở Lạng Sơn năm nào. Bâng khuâng nhớ người xưa trước cảnh Tây Hồ "biêng biếc nước vàng khơi", Trạng Bùng cùng cô gái và hai bạn Lý, Ngô làm thơ tả cảnh Tây Hồ.

"Tây Hồ riêng chiếm một bầu trời

Bát ngát tứ mùa rộng mắt coi...

Chuông sớm đục thanh lòng Phật đó

Trăng tròn soi một bóng tiên thôi..."

Bài thơ làm xong trong hương rượu, hương sen, hương tóc, hương trời thoang sóng nước Hồ Tây đã ghi lại cuộc hội ngộ giữa Liễu Hạnh và Trạng Bùng. Chẳng hiểu người con gái đẹp đó là cô gái Hồ Tây hay tiên, hay chúa Liễu giáng trần, chỉ biết đó là cuộc xướng họa thơ ca giữa đôi trai tài gái sắc của một thời. Ngày nay, người ta dự đoán rằng Phùng Khắc Khoan có công đầu trong việc phát hiện và tạo dựng Phủ Tây Hồ. Vì trạng Bùng là người tài cao học rộng, giỏi kinh dịch, lý số, ông đã cho xây chùa ở Lạng Sơn (nơi ông gặp "tiên" Liễu Hạnh (lần thứ nhất) và xây đền thờ bà ở Phủ Tây Hồ để kỷ niệm cuộc gặp gỡ với người đàn bà siêu hạng cùng thời. Ông thường kể chuyện





gặp Liễu Hạnh trước cảnh Tây Hồ:

“Ngồi trong cung thiếu niên thị nữ
Tựa ngoài hiên tài tử giai nhân
Ấy phúc tức trời cao đưa lại
Cảnh tiên được dự trần gian khách phàm”.

Như vậy Phủ Tây Hồ được xây dựng vào những năm 1598 - 1607, bằng tre, lá. Sau nhiều đời, nhân dân làng Tây Hồ gìn giữ và xây dựng Phủ Tây Hồ có kiến trúc kiểu phương Đông như ngày nay. Và truyền thuyết xưa về đôi trai tài gái sắc đã được tín ngưỡng hoá về Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Trong hậu cung có pho tượng chúa Liễu Hạnh trong dáng một người con gái trẻ đẹp, mặc áo đỏ, gương mặt thông minh, đôi mắt người sáng, ánh nhìn phúc hậu, từ bi...

Và có nhiều bức hoành phi, câu đối ca tụng chúa Liễu Hạnh: Mẫu nghi thiên hạ (Đức mẹ muôn dân):

“Suối trong lòng sông, chính trực thông minh bậc nhất

Chìm sa cá lặn, yêu kiều tươi đẹp vô song”.

Về tín ngưỡng, thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh là một tín ngưỡng tôn giáo bản địa, một thứ đạo nội sinh thờ Mẫu. Mẫu là một vị nữ thần có nguồn gốc từ xã hội loài người, gần gũi với nhân dân. Việc thờ Mẫu ở Phủ Tây Hồ được nâng ở trình độ cao, nhưng phần cúng lễ được quy định giản dị

là phẩm quả, hương hoa, bánh trái, oản, tùy tâm ở mỗi người. Người ta đến Phủ Tây Hồ lòng nhẹ nhàng, thanh thoát, cầu mạnh khoẻ, bình an, làm ăn phát đạt, các bà, các chị, các cô thường cầu Thánh Mẫu: “Cầu Thánh mẫu rủ lòng thương xót, trước sau như một, đội đức từ bi, làm lỗi điều gì xin Mẫu đại xá, con cháu khang minh, tỏ đức hiếu sinh, anh minh Thánh Mẫu, phù trì, phù hộ, cứu khổ trừ tai, tiến phúc tăng tài, xin ngài chứng giám”.

Trong tâm thức của dòng người ngày ngày đến Phủ Tây Hồ dâng hoa cúng lễ thì bà chúa Liễu là hình tượng một phụ nữ Việt Nam đẹp từ nội tâm đến hình thức, tài ba, đức độ, nhân từ, để họ có thể ký thác tâm linh sau những khó khăn, cực nhọc của đời thường. Đây là một tín ngưỡng lành mạnh, giữ được chất văn hoá xưa của chí sĩ Bắc Hà. Còn những du khách hôm nay đến đây với một chút tín ngưỡng đủ để siêu thoát tâm hồn, thì cảnh quan thần tiên vẫn là một sự quyến rũ khó tả. Trong mây nước Tây Hồ mờ mờ sương khói, có cây đa cổ thụ, mái chùa cong... giúp con người sống lại với ký ức thường vẫn bị chìm sâu dưới nhịp đời nghiệt ngã. Và cuộc gặp gỡ giữa trai tài gái sắc vẫn diễn ra ở đây, trong cảnh tiên, người tiên để giữ lại ngàn vạn năm thương nhớ!



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

PETROVIETNAM POWER CORPORATION

Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Tel: 024. 2221 0288

Fax: 024. 2221 0388

Website: www.pvpower.vn

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- Sản xuất và kinh doanh điện năng
- Đầu tư xây dựng mới các dự án điện độc lập (IPP)
- Đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng điện năng, trong đó có cả đầu tư kinh doanh đóng bộ lưới trung thế, hạ thế và bán điện công nghiệp, tiêu dùng
- Đầu tư, cung cấp các dịch vụ về công nghệ thông tin
- Nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ công nghệ mới vào việc đầu tư phát triển các dự án điện, sử dụng năng lượng như: điện sức gió, điện mặt trời, điện nguyên tử
- Xuất nhập khẩu, kinh doanh năng lượng, nhiên liệu, thiết bị, vật tư, phụ tùng cho sản xuất, kinh doanh điện
- Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật, vận hành, đào tạo nguồn nhân lực quản lý vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng phục vụ sản xuất kinh doanh điện
- Cung cấp dịch vụ quản lý dự án cho các dự án điện, dịch vụ tư vấn cho các công trình điện
- Xây dựng, phát triển, quản lý thực hiện các dự án CDM điện năng sạch
- Cung cấp giải pháp giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) của các dự án điện năng
- Quản lý xây dựng và vận hành các nhà máy điện
- Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật thương mại trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh điện
- Kinh doanh mua bán than các loại





TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiến, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: <http://www.pvgas.com.vn>